

MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG TẠI HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 13 KHÓA XII

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 5 đến ngày 9-10-2020, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII họp Hội nghị lần thứ 13 để thảo luận, cho ý kiến về dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII; Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, thực hiện ngân sách nhà nước năm 2020; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2021 - 2023; chuẩn bị tiếp một bước nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; công tác cán bộ và một số vấn đề quan trọng khác. Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu khai mạc và bế mạc Hội nghị.

Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, có giá trị vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, cập nhật

những vấn đề mới, những nội dung bổ sung, sửa đổi theo nguyên tắc: Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, các báo cáo khác là báo cáo chuyên đề, chuyên sâu, phải đồng bộ, thống nhất. Trung ương giao Bộ Chính trị, căn cứ kết quả thảo luận của Trung ương, tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng.

Trung ương cũng giao cho Bộ Chính trị chỉ đạo các tiểu ban và các cơ quan có liên quan hoàn thiện thêm một bước dự thảo các văn kiện để xin ý kiến của các đại biểu Quốc hội khóa XIV, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân theo đúng tiến độ đã đề ra. Sau đó, khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp của đại hội đảng bộ các cấp, các tổ chức nêu trên và nhân dân để tiếp tục hoàn thiện các dự thảo văn kiện trình Hội nghị Trung ương 14 sắp tới xem xét, cho ý kiến hoàn chỉnh các văn kiện và hoàn tất việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng.

Dự thảo Báo cáo chính trị đã đề ra mục tiêu tổng quát: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển

đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu để đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Về vấn đề này, trong phát biểu bế mạc Hội nghị, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nêu rõ: “Những thành tựu đã đạt được là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; góp phần tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của nước ta qua 35 năm đổi mới. Đây cũng là cơ sở đầy sức thuyết phục để chúng ta có thể tự hào khẳng định: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay. Đây là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng để chúng ta tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ và hiệu quả hơn vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Trung ương đã xem xét, phân tích, thảo luận, cho nhiều ý kiến chỉ đạo sâu sắc, toàn diện về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, thu, chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2020 và dự báo cả năm 2020; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2021 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2021 - 2023.

Trung ương tán thành với kiến nghị của Ban Cán sự đảng Chính phủ về thời điểm thực hiện chế độ tiền lương mới kể từ ngày 1-7-2022 đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21-5-2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII; giao Bộ Chính trị chỉ đạo Ban Cán sự đảng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chế độ tiền lương mới, bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế, khả năng ngân sách và theo đúng quan điểm, định hướng của Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Trung ương đã thảo luận, cân nhắc kỹ lưỡng, trách nhiệm và thống nhất cao với sự chuẩn bị của Bộ Chính trị về nhân sự; đã bỏ phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tham gia Ủy viên chính thức, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo tiếp tục xem xét, bổ sung, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Quy trình công tác nhân sự đã đề ra, báo cáo Trung ương xem xét, quyết định trước khi trình Đại hội XIII của Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng đã ghi phiếu giới thiệu nhân sự để Ban Cán sự đảng Chính phủ thực hiện quy trình, trình Quốc hội xem xét, phê chuẩn đối với chức danh Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng Bộ Y tế □

PV.

VỀ HAI CUỘC CÁCH MẠNG VĨ ĐẠI CỦA NHÂN LOẠI

NGUYỄN VĂN TOÀN



Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 và Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam năm 1945 thực sự là hai cuộc cách mạng có ý nghĩa to lớn đối với tiến trình lịch sử nhân loại...

Ngày 7-11-1917, Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi. Ngày 8-11-1917, Vladimir Ilyich Lenin được Đại hội Xô viết Nga bầu làm Chủ tịch Hội đồng Dân ủy nước Nga Xô viết. Về ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười, Lenin khẳng định: “Chúng ta có quyền tự hào và thực tế, chúng ta tự hào là chúng ta có vinh hạnh được bắt đầu xây dựng Nhà nước Xô viết và do đó, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thống trị của giai cấp mới, giai cấp bị áp bức trong tất cả các nước tư bản chủ nghĩa và ở bất cứ nơi nào cũng đang tiến tới một cuộc đời mới, tiến tới chiến thắng giai cấp tư sản, tiến tới chuyên chính của giai cấp vô sản, tiến tới giải phóng loài người khỏi ách tư bản, khỏi những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa”.

Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (năm 1927), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật. Cách mệnh Nga đã đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi lại ra sức cho công, nông các nước và dân tộc bị áp bức các thuộc địa làm cách mệnh để đập đổ tất cả đế quốc chủ nghĩa và tư bản trong thế giới”. Nhân kỷ niệm 50 năm Cách mạng

tháng Mười Nga (năm 1967), trong bài viết *Cách mạng tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc* đăng trên báo *Pravda* (Liên Xô) ra ngày 28-10-1967 và báo *Nhân dân* ra ngày 1-11-1967, Người đã viết: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”.

Còn về ý nghĩa của cuộc Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định tại *Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng* vào ngày 11-2-1951 rằng: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

Từ khi vừa mới thành lập vào năm 1919, Quốc tế Cộng sản đã cho rằng chỉ có thể thực hiện hoàn toàn công cuộc giải phóng thuộc địa khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi ở các nước tư bản tiên tiến.

Nguyên nhân là sau khi Cách mạng tháng Mười thành công, giai cấp vô sản Nga lên nắm chính quyền, nước Nga Xô viết đã tuyên bố về quyền tự quyết dân tộc trong lãnh thổ nước Nga Sa hoàng xưa. Trong khi trước đó, dù đã diễn ra nhiều cuộc đấu tranh nhưng gần 100 dân tộc không phải Nga, trong đó nhiều dân tộc là thuộc địa của nước Sa hoàng vẫn không thể tự mình giải phóng. Trước đó, Marx và Engels cho rằng, các dân tộc thuộc địa (Ba Lan, Ireland, các nước châu Á) không thể tự mình làm cách mạng thắng lợi. Quan điểm này còn tồn tại đến tận Đại hội VI Quốc tế Cộng sản (năm 1928); *Những luận cương về phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa* được thông qua tại Đại hội ngày 1-9-1928, viết: “Chỉ có thể thực hiện hoàn toàn công cuộc giải phóng các thuộc địa khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi ở các nước tư bản tiên tiến”.

Thực hiện đúng lời kêu gọi của “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại” của Lenin, Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản (tháng 6-1924) đã cho rằng: “Cách mạng thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản chính quốc mà có thể giành thắng lợi trước” và “trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn”. Bởi theo Người, như trong *Bản án chế độ thực dân Pháp* (xuất bản 1925), chủ nghĩa tư bản là “một con đĩa có một cái vôi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một

cái vôi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vôi. Nếu người ta chỉ cắt một vôi thôi, thì cái cái vôi kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn tiếp tục sống và cái vôi bị cắt đứt sẽ lại mọc ra”.

Trong cương vị là thành viên Ban Phương Đông - ban đại diện những dân tộc thuộc địa - của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã biến khẩu hiệu của Lenin “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại” thành hiện thực với “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, “Hội Những người bị áp bức ở Á Đông”. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người đã viết: “An Nam dân tộc cách mệnh thành công thì tư bản Pháp yếu, tư bản Pháp yếu thì công nông Pháp làm cách mệnh giai cấp cũng dễ. Và nếu công nông Pháp cách mệnh thành công, thì dân tộc An Nam sẽ được tự do”. Chính tư tưởng sáng tạo và linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong vận dụng cuộc Cách mạng tháng Mười đã làm nên một cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Nhìn lại hai cuộc cách mạng này, ta thấy có một số điểm tương đồng:

Thứ nhất, Cách mạng tháng Mười và Cách mạng tháng Tám đều nổ ra dưới sự lãnh đạo của đảng cách mạng tiên tiến nhất của giai cấp vô sản. Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, làn sóng “Bolshevik hóa” các Xô viết đã diễn ra; những người bolshevik từ 24.000 người so với 200.000 người menshevik đã phát triển lên thành 240.000 người với 162 cơ sở đảng ngay

trước khi Cách mạng tháng Mười diễn ra.

Tiếp thu kinh nghiệm của Cách mạng tháng Mười Nga, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng, muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hi sinh, phải thống nhất”. Chính từ những tiếp thu này, Người đã hợp nhất các tổ chức cộng sản lại thành Đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 1930. Sau 15 năm, chỉ với 5.000 đảng viên kiên trung, Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa tháng 8-1945, giành chính quyền về tay nhân dân.

Thứ hai, liên minh công - nông và khối đoàn kết toàn dân là sự bảo đảm chắc chắn nhất cho thắng lợi của cả hai cuộc cách mạng. Ở nước Nga, trước cách mạng, công nhân chiếm 10% dân số, nông dân chiếm 4/5 dân số, 65% số hộ ở nông thôn là bản nông. Xác định công nhân và nông dân bản nông là lực lượng nòng cốt cho cách mạng. Lenin viết: “Cách mạng không thể thắng lợi ở nước Nga nếu không lật đổ được chế độ quân chủ và bọn địa chủ phong kiến. Song giai cấp vô sản không thể lật đổ chúng nếu không được nông dân giúp đỡ”. Do đó, đến tháng 10-1917, đội ngũ Cận vệ đỏ - lực lượng vũ trang nòng cốt của cách mạng, đa số là công nhân và nông dân giác ngộ cách mạng - đã có số lượng lên tới 200.000 người trong các nhà máy, khu phố ở 146 thành phố trên khắp nước Nga đã cùng nhau nổi lên giành chính quyền.

Ở Việt Nam, tháng 5-1941, Đảng ta đã chủ trương thành lập Việt Nam Độc lập

Đồng minh, gọi tắt là Việt Minh. Những hội cứu quốc, là thành viên của Việt Minh ra đời như Nông dân cứu quốc, Công nhân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Văn hóa cứu quốc... đã làm cho Mặt trận Việt Minh ngày càng phát triển rộng rãi, là lực lượng quan trọng nhất để tổng khởi nghĩa toàn quốc giành chính quyền về tay nhân dân.

Thứ ba, cả hai cuộc cách mạng đều sử dụng bạo lực cách mạng chống bạo lực phản cách mạng để giành chính quyền và bảo vệ chính quyền. Lenin đã dạy: “Một khi đã bắt đầu khởi nghĩa thì phải hết sức quyết tâm hành động và dù sao cũng tuyệt đối phải chuyển sang tấn công. Phòng ngự là con đường chết của khởi nghĩa vũ trang”. Vì vậy, Cách mạng tháng Mười đã nổ ra dưới hình thức bạo lực cách mạng để lật đổ giai cấp tư sản ngoan cố, bảo thủ.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân. Theo đó, tên Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân tức là chính trị trọng hơn quân sự, đội viên chọn lọc trong hàng ngũ du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ, đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội quân chủ lực. Như vậy, cuối cùng vấn đề bạo lực cách mạng vẫn là vấn đề tối quan trọng của Cách mạng tháng Tám.

Thứ tư, cả hai cuộc cách mạng đều có nghệ thuật chọn đúng thời cơ khởi nghĩa. Chiều 6-11-1917, Lenin đã viết: “Vô luận trong trường hợp nào, vô luận vì một lý do gì, cũng không được để chính quyền nằm trong tay Kerensky và đồng bọn cho

đến ngày 25⁽¹⁾; việc đó phải giải quyết ngay chiều hôm nay hay trong đêm nay. Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng hôm nay có thể chiến thắng (và nhất định sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ, vì nếu đợi đến ngày mai thì không khéo sẽ mất nhiều, không khéo lại bị mất tất cả...”. Theo quan điểm của chủ nghĩa Marx - Lenin, thời cơ trong cách mạng hay tình thế cách mạng có ba nhân tố chủ yếu sau: *Thứ nhất*, giai cấp thống trị đã suy yếu, khủng hoảng đến mức không thể tiếp tục thống trị bằng những phương thức cũ được nữa. *Thứ hai*, các giai cấp và tầng lớp bị trị bên dưới cũng rơi vào tình trạng cơ cực, bị bần cùng không thể chịu đựng được nữa, không thể sống nổi nữa. Mâu thuẫn đã gay gắt đến cực độ và quần chúng đã sẵn sàng đi tới hành động giải phóng. *Thứ ba*, tầng lớp, bộ phận trung gian, những người trí thức yêu nước có tư tưởng dân chủ tiến bộ, những người có tinh thần dân tộc, kể cả một bộ phận trong giai cấp hữu sản nhưng gần với quần chúng, nhận thức được xu thế lịch sử, ngã về phía cách mạng, khiến tương quan lực lượng có lợi cho phía cách mạng.

Bởi vậy, cuối năm 1944, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhận định: “Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng minh quốc sắp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ ở trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp, ta phải làm nhanh!”. Đến khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), tuy thời cơ đã xuất hiện, song Đảng ta vẫn chưa quyết định phát lệnh tổng khởi nghĩa, bởi do cuộc đảo chính

diễn ra quá nhanh, các tầng lớp đứng giữa chưa ngã hẳn về cách mạng, đội tiên phong còn đang lúng túng về chuẩn bị khởi nghĩa. Trước khi Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói với Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “Lúc này, thời cơ thuận lợi đã đến, dù hi sinh đến đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn, cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. Đêm 13-8-1945, nắm chắc quân đội Nhật sẽ đầu hàng Đồng Minh, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1. Tiếp đó, ngày 16 và 17-8-1945, khi Nhật đã đầu hàng Đồng Minh, Quốc dân Đại hội họp tại Tân Trào, tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng. Trong Thư kêu gọi tổng khởi nghĩa ngày 18-8-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: “Giờ phút quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng lên đem sức ta mà tự giải phóng cho ta...”.

Tóm lại, sự sáng tạo và linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong vận dụng cuộc Cách mạng tháng Mười đã làm nên Cách mạng tháng Tám vĩ đại. Bởi vậy, trong bài viết *Cách mạng tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc*, Người nhấn mạnh: “Đi theo con đường do Lenin vĩ đại vạch ra, con đường của Cách mạng tháng Mười, nhân dân Việt Nam đã giành được những thắng lợi rất to lớn. Chính vì vậy mà mỗi tình gắn bó và lòng biết ơn của nhân dân Việt Nam đối với Cách mạng tháng Mười vẻ vang, đối với Lenin vĩ đại... là vô cùng sâu sắc” □

⁽¹⁾ Theo lịch Nga cũ, Cách mạng tháng Mười thắng lợi vào ngày 25-10-1917.

PHÁT HUY CÁC LỰC LƯỢNG TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI

VÂN TÂM

Dù việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cấp ủy các cấp, của mỗi cán bộ, đảng viên nhưng nếu không phát huy vai trò của các lực lượng khác thì kết quả sẽ không cao. Do đó, cần thiết phát huy trí tuệ và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của các bình chứng và có sự phối hợp hợp lý trong công tác đặc biệt quan trọng này.

Phát huy vai trò chủ lực của các cơ quan chuyên trách

Hiện nay, các cơ quan chuyên trách về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái có thể kể tới: Hội đồng Lý luận Trung ương, Hội đồng Phê bình văn học nghệ thuật, ban tuyên giáo cấp ủy các cấp, và đặc biệt là ban chỉ đạo về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” (gọi tắt là ban chỉ đạo 35) các cấp. Các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ giới thiệu các vấn đề lý luận; làm rõ những nội dung còn có ý kiến khác nhau; khẳng định lại các quan điểm, nguyên tắc đúng đắn; phát hiện các quan điểm sai trái; phê bình, phản bác các ý kiến lệch lạc, quan điểm sai trái, xuyên tạc; giới thiệu các tấm gương, điển hình tích cực để làm lan tỏa và đẩy lùi các ý kiến tiêu cực, các hiện

tượng chưa lành mạnh...; chỉ đạo, lãnh đạo việc tổ chức đấu tranh với các quan điểm lệch lạc bằng nhiều hình thức; tổ chức đấu tranh với từng trường hợp cụ thể...

Chẳng hạn, phát hiện một tài khoản trên mạng xã hội có nội dung xấu được ẩn dưới một hình thức tinh vi, lực lượng chuyên trách phải chỉ ra đây là thông tin sai trái, sai trái như thế nào; sau đó tổ chức phản bác bằng các bài viết trên mạng xã hội, trên báo chí, chỉ đạo sinh hoạt trong tổ chức đảng...; với từng loại hình khác nhau thì có thể có cách thức, phương tiện, ngôn ngữ đấu tranh khác nhau...

Giữ vai trò chủ lực nên lực lượng chuyên trách phải thực sự vững vàng về bản lĩnh chính trị, có kiến thức sâu về các lĩnh vực, có sự linh hoạt trong cách thức đấu tranh. Tuy nhiên, “theo kết quả điều tra, chỉ có khoảng 1/3 số người được hỏi cho rằng các tài liệu, bài viết đấu tranh phản

bác là có sức thuyết phục cao, đa số đánh giá “sức thuyết phục có mức độ” (54%). Kết quả điều tra xã hội học ghi nhận có nhiều nguyên nhân khiến những bài viết, bình luận phản bác thông tin, quan điểm sai trái có sức thuyết phục chưa cao. Trong đó, nguyên nhân “Thiếu thông tin về những vấn đề phức tạp, tế nhị, nhạy cảm” là có tỉ lệ đa số ghi nhận (63%), các nguyên nhân được đề cập khác (từ 25 - 33% ghi nhận) là do ‘Lý lẽ xơ cứng, giáo điều, bảo thủ, xa rời thực tiễn’...”⁽¹⁾. Điều này cần được quan tâm khắc phục một cách triệt để.

Đề cao tính lan tỏa của các công cụ trên không gian mạng

Trên không gian mạng với các phương tiện công nghệ truyền thông hiện đại, kẻ xấu có thể tấn công vào các tổ chức, cá nhân, mỗi thành viên gia đình qua điện thoại, máy tính, phát thanh và truyền hình, quảng cáo trực tuyến..., không có giới hạn về không gian và thời gian. Do đó, trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, chúng ta cũng cần đề cao vai trò của các công cụ trên không gian mạng, đặc biệt là mạng xã hội.

Chẳng hạn, trên báo chí, tận dụng ưu thế, tính năng “chia sẻ”, “bình luận” và sự lan truyền nhanh chóng của truyền thông xã hội, nhiều cơ quan báo chí lập các trang mạng xã hội để vừa chuyển tải các bài viết trên báo chí theo cách tiếp cận mới, phù hợp với nhu cầu của bạn đọc, vừa tiếp nhận phản hồi của độc giả về nội dung bài viết một cách nhanh chóng, từ đó đánh giá được sự quan tâm, nhu cầu, thái độ... “Trên nền tảng mạng xã hội Facebook,

có rất nhiều trang “fanpage” chính thống của các đơn vị báo chí, truyền thông trong nước như các báo *Tuổi trẻ*, *Dân trí*, *Nhân dân*, *Thông tấn xã Việt Nam*, *Công an nhân dân*, *VnExpress*..., các đài truyền hình như *VTV*, *VTC*, *ANTV*, hoặc các tổ chức đoàn thể như Trung ương Đoàn... Các trang mạng xã hội này thường xuyên cập nhật những diễn biến tình hình chính trị, xã hội, kinh tế trong cả nước và trên thế giới; tuyên truyền về chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua các tấm gương người tốt việc tốt và các phong trào điển hình tại các địa phương...”⁽²⁾.

Hiện nay, nhiều tổ chức đảng đã tích cực tham gia phản bác quan điểm sai trái, thông tin xấu độc thông qua trang thông tin điện tử, fanpage của đơn vị. Đồng thời có biện pháp rà soát, giám sát các trang mạng xã hội của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; qua đó kịp thời phát hiện những quan điểm sai trái, những biểu hiện sai phạm để chấn chỉnh, uốn nắn ngay trước khi có những tình huống phức tạp hơn xảy ra.

Về mặt lâu dài, đây nên xem là giải pháp cơ bản nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu thù địch, sai trái. Giải pháp cần quan tâm là thiết lập và sử dụng các trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác hoặc tiến hành đấu tranh phản bác ngay tại các trang mạng “độc hại” được đối tượng sử dụng.

Chú trọng vai trò của báo chí

Hiện nay, báo chí là kênh cung cấp thông tin chính thức và chính thống về hầu

hết các vấn đề của đất nước, của xã hội, của địa phương... Dù đã có một số loại hình truyền thông khác có thể đảm nhiệm vai trò này nhưng trong điều kiện xã hội hiện nay, đại bộ phận người dân vẫn nắm thông tin chủ yếu qua báo chí. Do đó, cơ quan báo chí cần tăng cường thông tin tích cực; coi trọng đúng mức việc phát hiện, biểu dương các nhân tố mới, điển hình tiên tiến; tích cực đấu tranh, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, các tiêu cực và tệ nạn xã hội; phản bác có hiệu quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, thù địch. Trong điều kiện cụ thể của mình, báo chí phải tham gia tích cực trong việc bảo vệ chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, làm cho hệ tư tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc...

Chẳng hạn, thay vì báo chí nói nhiều đến các hạn chế, yếu kém của hệ thống doanh nghiệp nhà nước (thua lỗ, lãng phí, thất thoát...) thì cần phân tích, đánh giá những đóng góp của loại hình doanh nghiệp này trong nền kinh tế quốc dân, trong bảo đảm an sinh xã hội, trong công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh..., với vai trò phục vụ chứ không chỉ có lợi nhuận. Báo chí cũng cần mạnh dạn nêu ra những hạn chế, bất cập trong chủ trương, chính sách về quản lý doanh nghiệp nhà nước, cũng như trong việc thoái vốn, cổ phần hóa..., đề xuất các giải pháp khắc phục... Đó mới thực sự là cách phản ánh tích cực, có tính xây dựng chứ không phải chỉ nêu các hiện tượng tiêu cực, phản ánh các yếu

kém. Cách thông tin đó có ý nghĩa thực tiễn, có ích cho Đảng và Nhà nước, các doanh nghiệp, đồng thời ít bị các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc.

Bên cạnh đó, báo chí phải mạnh mẽ phát huy vai trò phản biện xã hội, góp phần làm cho đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống mọi mặt của người dân.

Để có thể thực hiện tốt điều này, cần quan tâm thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí. Trong đó, cần chú trọng thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện công tác phát triển đảng; bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ phóng viên, biên tập viên giỏi về nghiệp vụ, vững về chính trị, sáng về đạo đức. Đặc biệt, cần quán triệt đến các đảng viên Kết luận số 23-KL/TW ngày 22-11-2017 của Ban Bí thư về “Tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, nhằm phát huy vai trò của báo chí trong công tác này, trước hết ở ngay chính cơ quan báo chí, tránh để xảy ra tình trạng phóng viên, biên tập viên suy thoái, thiếu nhạy bén chính trị, vi phạm đạo đức nghề nghiệp...

Ngoài ra, “các cơ quan báo chí cần triển khai đồng bộ các giải pháp, cả về tổ chức, lực lượng, nội dung, hình thức, phương tiện để nâng cao hiệu quả đấu

tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, coi đây là nhiệm vụ chính trị cần đặc biệt coi trọng; chủ động tìm tòi, nghiên cứu để đa dạng hóa hình thức thông tin tuyên truyền^{”(3)}.

Phát huy vai trò của chi bộ

Chi bộ là nơi trực tiếp quản lý, giám sát đảng viên, không chỉ trong các hoạt động liên quan đến chi bộ, hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị mà còn cả trong tư tưởng, sinh hoạt, lối sống. Chi bộ có thể sớm nhận ra những biểu hiện “bất thường”, lệch lạc trong nhận thức, tư tưởng, tình cảm của đảng viên, từ đó có biện pháp chấn chỉnh, đấu tranh kịp thời. Nguy cơ “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” của một số đảng viên nhiều khi lại bắt đầu từ những vấn đề nhỏ trong tư tưởng, nhận thức không được bộc lộ ra. Do đó, các chi bộ phải thực sự quan tâm đến từng đảng viên, như trong phát ngôn, trong sử dụng mạng xã hội, trong ứng xử với đồng nghiệp, với nhân dân, trong nhận thức, trong hành động cụ thể... Liệu một đảng viên có được xem là “bình thường” nếu cứ vô tư chia sẻ các thông tin không tích cực ở trang của mình, thoải mái dẫn lại ý kiến thiếu khách quan của người khác, bình phẩm trước sự tranh đấu của tổ chức đảng trước một hiện tượng không lành mạnh, lãnh đạm trước các góp ý, nhắc nhở của cấp ủy, của đồng chí mình...? Tất cả những điều đó có thể là một chỉ dấu cho thấy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, xa hơn là bắt đầu tiếp tay cho các phần tử phá hoại, thù địch dưới nhiều hình thức.

Do đó, chi bộ phải là nơi tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động phát hiện và đấu tranh các biểu hiện sai trái ngay từ tổ chức của mình, từ đảng viên và quần chúng của mình. Để thực hiện được điều này, bí thư, cấp ủy viên phải thực sự có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ lý luận vững chắc, có phương pháp truyền đạt hợp lý, thuyết phục.

Thí dụ, trong chi bộ nhân một kỳ sinh hoạt, có đảng viên nêu ý kiến: thời gian qua, đại hội đảng ở nhiều nơi thực chất là phân chia, sắp xếp lại “ghế”, rồi nhân đó sẵn sàng “xử” nhưng đảng viên không cùng cánh với mình dưới hình thức đấu tranh chống tham nhũng, vi phạm kỷ luật đảng... Vậy, đồng chí bí thư chi bộ nên ứng xử như thế nào? Phải chăng im lặng và tự thấy rằng điều đó cũng có lý? Hay “chụp” ngay: đồng chí suy thoái rồi, phải kiểm điểm ngay, nhưng không chỉ ra được suy thoái chỗ nào, như thế nào? Hay tỏ ra cứng rắn nhưng không giải quyết được vấn đề bằng câu: đồng chí phải tuân theo các chủ trương của Đảng, không được nói trái, nhưng không xác định được đảng viên đó nói như vậy có trái với chủ trương của Đảng hay không, nếu có thì trái như thế nào...

Trong trường hợp này, người chủ trì không được lờ đi. Đồng chí đó “phải kiên quyết ngăn chặn, tuyệt đối không im lặng cho qua, vì im lặng cho qua sẽ khiến cán bộ, đảng viên hoặc người dân đó tự huyễn hoặc và ngộ nhận, cho rằng mình nghĩ đúng, hiểu đúng, nói đúng nên không ai lên tiếng hoặc không dám lên tiếng phản đối, từ đó củng cố nhận thức sai trái của mình

và có thể tạo ra sự lan tỏa tiêu cực”⁽⁴⁾. Đồng chí bí thư phải khẳng định ngay ý kiến đó chưa phù hợp, vì: đại hội đảng là một sinh hoạt chính trị quan trọng, thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ, như kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng, giải pháp phát triển cơ quan, đơn vị, địa phương trong nhiệm kỳ tới, thực hiện bầu cử...; trong công tác bầu cử, đó là việc chọn ra những người có phẩm chất và năng lực xứng đáng nhất, theo một cơ cấu tốt nhất để lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở trên; những người không trúng cử có thể do uy tín, năng lực chưa thuyết phục được đại hội; nếu có việc xử lý cán bộ nào đó thì do vi phạm cá nhân về kỷ luật đảng, về quy định của pháp luật... chứ không phải vì bè cánh... Đồng chí chủ trì cần có thái độ phù hợp, thể hiện nội dung bằng lời lẽ đúng mực, không nặng lời, có dẫn chứng, không quy chụp, không áp đặt...; đồng thời cần có sự trao đổi thẳng thắn, ngay cuộc họp đó hoặc trong cuộc họp khác, mà không bỏ lửng vấn đề, cũng không “để bụng” chờ có cơ khác để “xử”... Nếu thực hiện tốt những điều này thì đồng chí đó đã góp phần quan trọng vào bảo vệ nền tảng tư tưởng và đấu tranh phản bác ý kiến chưa phù hợp ngay trong nội bộ, từ đó có thể làm lan tỏa ra môi trường khác.

*

Như vậy, trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái là công việc lâu dài, cần có sự góp sức của nhiều người, nhiều lực lượng và có các giải pháp, phương thức

khác nhau trong từng thời điểm, đối với từng vấn đề, từng đối tượng. Đồng thời, cần thường xuyên đổi mới phương thức, huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, chủ động đấu tranh phản bác luận điệu sai trái của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó, cần “tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng, tạo cơ chế hiệp đồng tác chiến giữa các lực lượng, các mặt công tác, đánh giá âm mưu, thủ đoạn, phương thức hoạt động tuyên truyền phá hoại nền tảng tư tưởng, đến phát hiện, dự báo hoạt động, mục tiêu chống phá để chủ động kế hoạch công tác cụ thể nhằm đề cao cảnh giác, chủ động tấn công, chiếm lĩnh “địa bàn”, lấn át tiến tới triệt phá, triệt tiêu hiệu quả thông tin xấu, độc”⁽⁵⁾ □

(1) TS. Bùi Trường Giang - ThS. Nguyễn Thị Ánh, Báo chí, truyền thông và nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2020.

(2) Nguyễn Đỗ Hồng Anh, Sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông xã hội để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, Tạp chí Tài chính điện tử, ngày 28-9-2020.

(3) Phúc Hằng, Báo chí xung kích trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Báo Tin tức, ngày 15-9-2020.

(4) TS. Vũ Thị Nghĩ, Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Báo Đồng Nai, ngày 9-12-2019.

(5) Thiếu tướng Đặng Ngọc Tuyền, Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch, Báo Công an nhân dân, ngày 11-10-2020.

Đảng bộ quận 7

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG ĐẢNG

NGUYỄN VĂN LƯU

Quán triệt chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về công tác cải cách hành chính trong Đảng, trong đó xác định: “Cải cách hành chính trong Đảng là nội dung quan trọng, là quá trình liên tục đặt trong tổng thể cải cách hành chính của hệ thống chính trị nhằm góp phần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và toàn xã hội cũng như bản thân công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ mới” và “Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, khắc phục những thủ tục rườm rà, bất hợp lý, giảm bớt giấy tờ, giảm mạnh hội họp”, Quận ủy quận 7 đã ban hành Chương trình hành động số 22-CTrHĐ/QU ngày 18-1-2017 “Về cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020”. Ban Thường vụ Quận ủy ban hành Kế hoạch số 138-KH/QU ngày 15-5-2017 “Về thực hiện cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong Đảng bộ quận giai đoạn 2017 - 2020” để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong toàn Đảng bộ Quận và giao Văn phòng Quận ủy là cơ quan thường trực, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.

Đến nay, 100% cơ sở đảng, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội quận, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận đã kết nối và thực hiện gửi, nhận tài liệu qua mạng thông tin nội bộ Lotus Note 8.5 (trong năm 2019 đã gửi, nhận 2.565 loại văn bản trên phần mềm, tăng 29% so với cùng kỳ 2018; 9 tháng đầu năm 2020 đã gửi, nhận 3.492 loại văn bản).

Các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, cấp ủy cơ sở đảng theo chức năng, nhiệm vụ đã quán triệt, tập trung công tác cải cách hành chính ở đơn vị mình trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào tác nghiệp, quản lý. Tính đến ngày 30-6-2020, Ban Tổ chức Quận ủy cập nhật 6.900/7.080 (đạt 97,45%) dữ liệu đảng viên vào phần mềm để tăng cường quản lý, triển khai Bộ quy trình nghiệp vụ gồm 55 loại hồ sơ, quy trình xử lý trong công tác tổ chức xây dựng Đảng giúp các đơn vị liên quan thuận tiện trong thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban Kiểm tra Quận ủy cập nhật 122/122 hồ sơ dữ liệu cán bộ công chức, viên chức ngành kiểm tra vào phần mềm để tăng cường quản lý; ban hành 14 quy trình, nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, thực hiện rút ngắn thời gian kiểm

tra tài chính đảng của cấp ủy cấp dưới và cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng xuống còn 60 ngày làm việc (trước đây là 80 ngày làm việc, tính từ bước chuẩn bị quyết định thành lập đoàn kiểm tra đến bước kết thúc lập và nộp lưu hồ sơ). Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Quận ủy tăng cường sử dụng các ứng dụng zalo, viber, mạng xã hội để nắm thông tin trong dư luận, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với người dân trên địa bàn (chẳng hạn, thành lập từ giữa năm 2018, đến nay, Fanpage *Nam Sài Gòn* được 1.507 lượt “thích”).

Văn phòng Quận ủy tham mưu Thường trực Quận ủy triển khai các quy định về quy trình xử lý, ban hành văn bản của Quận ủy; quy định về chế độ báo cáo của các cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng theo hướng giảm số trang các báo cáo định kỳ nhưng vẫn đảm bảo nội dung, chất lượng (báo cáo định kỳ không quá 4 trang, báo cáo quý không quá 7 trang). Triển khai ứng dụng chữ ký số, chứng thư số cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Quận ủy (mỗi đồng chí lãnh đạo cơ quan đảng được trang bị 1 thiết bị để thực hiện ký số trên mạng thông tin nội bộ Lotus Note 8.5; trong năm 2019 đã thực hiện cho 265 văn bản các loại; 9 tháng đầu năm 2020 đã thực hiện cho 735 văn bản các loại) đồng thời thiết lập hệ thống dữ liệu dùng chung trên mạng nội bộ Quận ủy cho các ban đảng

Quận ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Văn phòng Quận ủy.

Bên cạnh đó, đã thực hiện chỉnh lý và số hóa tài liệu lưu trữ của Quận ủy từ khi thành lập quận (trong năm 2019 tập trung chỉnh lý và số hóa được 8.510/8.510 văn bản các loại giai đoạn 2015 - 2020 để phục vụ khai thác thay cho sử dụng tài liệu gốc góp phần kéo dài tuổi thọ tài liệu gốc, đang tiếp tục scan 600 văn bản các loại từ năm 1997 đến 2015).

Quận đã triển khai thí điểm phòng họp trực tuyến (đã tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ quận theo hình thức trực tuyến tại 4 điểm cầu trong thời gian giãn cách do dịch bệnh Covid-19); thực hiện việc gửi tài liệu và tổng hợp góp ý của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy trước các kỳ hội nghị để rút ngắn thời gian hội họp (thí điểm từ tháng 4-2020 đến nay), đã rút ngắn được thời gian phiên họp, đảm bảo các nguyên tắc phòng, chống dịch bệnh và nâng chất lượng phiên họp.

Thực hiện chủ trương phòng họp không giấy, tại Đại hội Đảng bộ quận lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Quận ủy đã trang bị 300 máy tính bảng cho các đại biểu được triệu tập (và một số máy tính bảng trang bị cho cán bộ, công chức khối Đảng), qua đó tiết kiệm kinh phí in ấn vừa giúp đại biểu dễ dàng theo dõi các thông tin, báo cáo tại Đại hội một cách trực quan, sinh động.

Ngay sau Đại hội, Ban Thường vụ Quận ủy đã ban hành Quy định về khai thác máy tính bảng đã được trang bị, tạo

Tại Đại hội
Đảng bộ
nhiệm kỳ 2020
- 2025, lần
đầu tiên quận
7 thực hiện
việc chuyển tài
liệu qua máy
tính bảng (đến
300 đại biểu
dự Đại hội).
Ảnh: QB.



sự đồng bộ, chính quy trong việc truy cập, thao tác, sử dụng, đồng thời chỉ đạo tiếp tục áp dụng cho các hội nghị, cuộc họp của Quận ủy, HĐND quận, UBND quận và các phường tiến đến phòng họp không giấy (cung cấp phần mềm, tài khoản truy cập, hướng dẫn sử dụng, cung cấp tài liệu, điểm danh, theo dõi chương trình và nội dung phiên họp, tham gia đóng góp ý kiến; tạo các group trao đổi công việc giữa các đơn vị, giữa các đồng chí lãnh đạo quận với cơ sở, với các phòng, ban, đơn vị thuộc quận...) thông qua ứng dụng phần mềm “Công chức quận 7”.

Quận cũng đã lắp đặt trang thiết bị phòng họp trực tuyến tại Quận ủy - UBND quận với đảng ủy 10 phường, Đảng ủy Công an quận, Đảng ủy Quân sự quận, đồng thời nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng tổ chức các hội nghị trực tuyến để xử lý công việc chung tại quận với mục tiêu nâng cao chất lượng công việc và giải quyết kịp thời các bức xúc chính đáng của

doanh nghiệp, người dân.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính trong Đảng của quận thời gian qua còn một số hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công việc. Việc gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính để đổi mới phương thức làm việc còn hạn chế. Thói quen sử dụng văn bản giấy vẫn còn, do đó thời gian họp kéo dài và kinh phí văn phòng phẩm còn cao. Hệ thống Lotus Note 8.5 tuy có tính bảo mật cao nhưng không áp dụng rộng rãi như mạng internet, do đó không thể sử dụng khi ra khỏi cơ quan. Việc phát hành tài liệu hội họp có lúc chưa đảm bảo thời gian theo quy định ảnh hưởng đến việc nghiên cứu của đại biểu. Cơ sở vật chất, thiết bị có nơi còn chưa đồng nhất, hệ thống thông tin giữa Đảng và chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chưa kết nối đồng bộ (ở một số nơi chỉ có một máy vi tính nên không thể sử dụng đồng thời cả 2 mạng Lotus Note 8.5 và internet); nguồn lực phục vụ

cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin còn thiếu...

Từ thực tiễn ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính trong Đảng ở quận 7, có thể rút ra một số kinh nghiệm:

Thứ nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong toàn hệ thống chính trị; phát huy vai trò của người đứng đầu, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động, giải thích, nêu gương tạo sự thống nhất và đồng thuận trong thực hiện.

Thứ hai, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ cải cách hành chính gắn với hoạt động đổi mới, sáng tạo tại từng cơ quan, đơn vị, nâng cao trình độ, chuyên môn cho cán bộ, công chức nhất là về công nghệ thông tin.

Thứ ba, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các nội dung, lộ trình đã đề ra, có động viên, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tổ chức có thành tích tốt, đi đầu trong cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để nhân rộng.

Trong thời gian tới, để khắc phục các hạn chế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thực hiện Đề án “Xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025”, trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính trong Đảng ở quận 7 cần tiếp tục nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán

bộ công chức và hệ thống chính trị quận về ý nghĩa, vai trò việc ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính trong Đảng, qua đó đổi mới mạnh mẽ tư duy, phong cách làm việc, khắc phục thói quen văn bản giấy. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ thông tin để nâng cao trình độ cán bộ công chức. Đồng thời, tập trung ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác lãnh chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong các cơ quan đảng. Kết nối đồng bộ hệ thống thông tin giữa các cơ quan đảng và chính quyền nhằm tăng cường mối liên kết, rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công việc. Rà soát toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin, đường truyền tại cơ quan đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ quận đến cơ sở, khắc phục các lỗi phát sinh, cập nhật, nâng cấp các phần mềm, thay thế những thiết bị lạc hậu tạo sự đồng bộ, xuyên suốt trong quá trình khai thác, sử dụng.

Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính trong Đảng thực sự đã góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Quận ủy; giảm thời gian các phiên họp và hội nghị, tiết kiệm văn phòng phẩm và nâng cao chất lượng tham mưu của cán bộ, công chức; thực hiện các hoạt động hiệu quả, nhanh chóng từ quận đến cơ sở... Do đó, công tác này cần được quan tâm nhiều hơn trong thời gian tới □

NHIỆM KỲ 2015 - 2020 CỦA ĐẢNG BỘ TP.HCM

NHỮNG DẤU ẤN VỀ ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

TRÚC GIANG

Nhiệm kỳ X của Đại hội Đảng bộ TP.HCM (2015 - 2020) diễn ra trong bối cảnh có nhiều thuận lợi nhưng cũng đan xen nhiều thách thức. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố, sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, thành phố đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Có thể khái quát sự vươn lên của thành phố qua những dấu ấn lớn:

Thành phố phát triển theo hướng sáng tạo, thông minh

TP.HCM là nơi đề xuất thực hiện nhiều mô hình phát triển kinh tế mới, hiệu quả cao và đi đầu trong cả nước. Đó là Khu Công nghệ cao trong năm 2020 thu hút đầu tư 7,1 tỉ USD và giá trị đóng góp vào ngân sách giai đoạn 2015 - 2020 khoảng 1 tỉ USD. Đó là Công viên Phần mềm Quang Trung, giai đoạn 2015 - 2020 đã tăng hơn 4 lần so với nhiệm kỳ trước đó, đạt 1,67 tỉ USD. Đó là Chương trình kích cầu đầu tư, trong 4 năm (2016 - 2019) đã hỗ trợ 1.840 tỉ đồng trên tổng số vốn vay là 11.043 tỉ đồng để triển khai 284 dự án. Đó là Chương trình liên kết ngân hàng - doanh nghiệp và chương trình bình ổn giá đã và đang phát huy nhiều hiệu quả, góp phần rất tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố...

Bên cạnh đó, từ năm 2018, thành phố đã tìm tòi mô hình tăng trưởng mới. Đó là làm sao tạo được sự tương tác hiệu quả cao nhất giữa 4 yếu tố của tứ giác đổi mới và phát triển: Đào tạo và nghiên cứu khoa học trình độ cao; sản xuất và dịch vụ ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ tài chính hiệu

quả cho khởi nghiệp sáng tạo và các doanh nghiệp; điều kiện sống tốt nhất cho các nhà khoa học, doanh nghiệp, người lao động và gia đình của họ.

Thành phố đã đề xuất xây dựng thành phố Thủ Đức ở khu vực 3 quận liền kề quận 2, quận 9 và Thủ Đức, đang hội tụ nhiều tiền đề quan trọng của một vùng động lực phát triển mới và trung tâm đổi mới, sáng tạo của thành phố. Thành phố Thủ Đức có dân số 1 triệu người (bằng 11% dân số thành phố), diện tích hơn 21.000 ha (bằng 11% diện tích thành phố), sẽ có khả năng tạo ra 30% tổng sản phẩm nội địa của thành phố. Thành phố đã tổ chức xong thi tuyển quốc tế về ý tưởng và định hướng phát triển khu đô thị sáng tạo tương tác cao, đang được hoàn thiện quy hoạch phân khu, đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về mặt chủ trương.

TP.HCM là địa phương đầu tiên trong cả nước triển khai đề án xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025. Tháng 7-2020, thành phố cũng là địa phương đầu tiên công bố và triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số, đồng thời

là nơi đầu tiên triển khai thí điểm dịch vụ viễn thông 5G ở Việt Nam.

Các đề án, chương trình đó giúp thành phố “đón đầu” các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tiệm cận với xu thế phát triển của các đô thị lớn trên thế giới, đồng thời có ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của thành phố, cũng như tạo tiền đề và các kinh nghiệm cho sự phát triển của các đô thị, các địa phương khác trong cả nước.

Thành phố triển khai tốt các chủ trương, chính sách đặc thù

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 10-8-2012 của Bộ Chính trị “Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển TP.HCM đến năm 2020”, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố đã quán triệt, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết số 16 của Bộ Chính trị, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của thành phố đối với cả nước, như Kết luận 21-KL/TW ngày 24-10-2017 của Bộ Chính trị “Về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị” đã nêu rõ.

Trên cơ sở Kết luận 21, ngày 24-11-2017, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.HCM. Đến nay, sau 3 năm triển khai thực hiện, việc triển khai các nội dung, đề án theo tinh thần Nghị quyết 54 bước đầu đạt một

số kết quả tích cực. Về tăng trưởng, hai năm 2018 - 2019, thành phố tiếp tục xu hướng năm sau cao hơn năm trước. Năm 2017 kinh tế tăng trưởng 8,25%, 2018 là 8,3% và năm 2019 là 8,32% - cao hơn tốc độ bình quân cả nước (7,02%). Năng suất lao động tiếp tục tăng, bình quân 5 năm qua tăng 6,5%/năm (cả nước là 6,2%/năm). Thu ngân sách năm 2019 là 409.920 tỉ đồng, vượt 2,7%...

Thành phố luôn khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thành lập. Năm 2019 có 44.000 doanh nghiệp mới được thành lập, tương đương 120 doanh nghiệp/ngày (bình quân ở 62 tỉnh thành còn lại, con số đó là 4).

Bên cạnh đó, về năng suất lao động, TP.HCM cao gấp 2,9 lần cả nước; đội ngũ công chức làm việc với năng suất gấp hơn 2,4 lần. Vừa qua, thực hiện Nghị quyết 54, thành phố đã áp dụng chính sách chi thu nhập tăng thêm, qua đó góp phần giảm bớt khó khăn, cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, khơi gợi tinh thần lao động sáng tạo, nâng cao hiệu quả làm việc, củng cố và nâng cao chất lượng bộ máy nhà nước. Trong 3 năm (2018 - 2020), tổng chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức (dự kiến) là trên 14.374 tỉ đồng.

Trong thời gian tới, thành phố sẽ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Đề án điều chỉnh tỉ lệ giữ lại thu ngân sách nhằm có thêm nguồn lực để ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông, chống ngập, phát triển nhà ở cho người dân có thu nhập trung bình và thấp.

Tiếp tục làm đầu tàu phát triển của cả nước

Trong 5 năm qua, TP.HCM tiếp tục khẳng định và giữ vững vị trí, vai trò là

trung tâm kinh tế lớn nhất của cả nước. Với dân số chiếm hơn 9%, lực lượng lao động khoảng 8% và diện tích đất 0,6% của cả nước, thành phố đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước. Trong đó, đóng góp của thành phố vào kinh tế cả nước từ năm 2011 - 2019 luôn chiếm lớn hơn 22% kinh tế cả nước. Công nghiệp thành phố chiếm 15% giá trị gia tăng công nghiệp cả nước, dịch vụ chiếm 33% giá trị gia tăng dịch vụ và đều là các chỉ số lớn nhất nước. Nông nghiệp thành phố đóng góp 1% vào giá trị gia tăng nông nghiệp cả nước. Thành phố là trung tâm tài chính lớn nhất, quy mô huy động vốn chiếm 29% và quy mô cho vay chiếm 28% của cả nước. Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2019 chiếm 14,7% tổng đầu tư nước ngoài, đứng đầu cả nước trong giai đoạn 2016 - 2019. Chỉ số thương mại điện tử của thành phố cũng dẫn đầu cả nước qua các năm từ năm 2016 đến nay.

Thành phố đóng góp ngân sách không ngừng tăng lên, giai đoạn 2016 - 2019 khoảng 27,5% tổng thu ngân sách của cả nước. Năng suất lao động gấp hơn 2,9 lần so với bình quân cả nước. Đồng thời, hiệu quả kinh tế thành phố tăng qua các năm, hệ số sử dụng vốn (ICOR) năm 2019 là 4,31 (năm 2015 là 4,53).

Nhờ đó, GRDP bình quân đầu người tiếp tục tăng liên tục qua các năm, đến năm 2020 ước đạt 6.799 USD, gấp 1,3 lần năm 2015 (5.104 USD) và gấp 2,3 lần so với cả nước.

Không ngừng phát huy yếu tố nghĩa tình

Đại hội X nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ thành phố đã nêu một mục tiêu

rất mới và được nhắc lại nhiều như một khẩu hiệu: “Xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình...”. Vừa qua, với phương châm phòng dịch sớm - phát hiện kịp thời - cách ly triệt để, trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, yếu tố nghĩa tình đã được thể hiện rõ nét. Có rất nhiều điểm sáng thể hiện tính nhân văn sâu sắc và tinh thần nghĩa tình đậm nét, có thể kể: thành phố tổ chức phòng ngừa và cứu chữa hết sức kịp thời các trường hợp nhiễm Covid-19; thực hiện việc hỗ trợ các hộ gia đình, các khu vực phải cách ly bằng nhiều hình thức; lãnh đạo thành phố đã thông qua gói hỗ trợ cho 600.000 người bị mất việc làm và giúp đỡ người bán vé số dạo phải nghỉ bán do dịch Covid-19; các phong trào trong dân cũng được đánh giá cao, như tặng khẩu trang, giải cứu nông sản, lắp đặt các “ATM gạo” và “ATM thực phẩm” hỗ trợ người nghèo...

Ngoài ra, thành phố cũng thực hiện nhiều giải pháp, trong đó huy động một lực lượng lớn cán bộ phường xã tham gia vào việc thống kê, để phát hiện kịp thời những người cần được trợ giúp nhằm chuyển gói hỗ trợ 62.000 tỉ đồng của Chính phủ đến tay đúng đối tượng một cách nhanh nhất, đầy đủ nhất. Để đảm bảo sức khỏe của người có công, hưu trí, diện bảo trợ xã hội trong thời điểm phòng chống dịch Covid-19, thành phố cũng thực hiện tới tận nhà chi trả tiền trợ cấp, lương hưu cho hơn 210.000 người...

Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, các cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy đã thực

hiện nghiêm kỷ luật đảng, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 1.688 tổ chức đảng và 2.750 đảng viên (tăng 16% về số tổ chức đảng và 12,5% số đảng viên so với nhiệm kỳ 2010 - 2015); đã xem xét, thi hành kỷ luật đảng đối với 40 tổ chức đảng (tăng 36 tổ chức đảng); 2.081 đảng viên (trong đó có 5 Thành ủy viên và 69 đảng viên diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý). Các vi phạm chủ yếu là trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng, đất đai; quản lý kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng; chuyển nhượng, hợp tác kinh doanh đối với các dự án, tài sản, đất đai; cổ phần hóa, chuyển nhượng, thoái vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; công tác cán bộ; công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản Nhà nước, tài sản của Đảng; việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập...

Năm 2017, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Quy định số 1374-QĐ/TU “Về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”. Thông tin phản ánh thuộc các lĩnh vực trên được xem xét xử lý từ 4 nguồn gồm ý kiến của cử tri; hoạt động giám sát của cơ quan dân cử (đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn thành phố); thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội, hoạt động giám sát của ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa

bàn thành phố); phản ánh của báo chí. Thực hiện Quy định 1374, từ tháng 12-2017 đến tháng 3-2020, cấp ủy các cấp thuộc Đảng bộ thành phố đã tiếp nhận và xử lý 8.287 thông tin phản ánh. Các cấp ủy đảng đã chỉ đạo xem xét, xử lý về đảng, khiển trách 6 tổ chức đảng, kỷ luật 262 đảng viên (154 khiển trách, 84 cảnh cáo, 16 cách chức, 8 khai trừ); về chính quyền xử lý 327 trường hợp (133 khiển trách, 72 cảnh cáo, 19 cách chức, 78 trường hợp khác (kéo dài thời gian nâng bậc lương, giáng cấp, chuyển công tác...), 25 trường hợp buộc thôi việc, sa thải...

*

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, thành phố đã đạt được nhiều thành tựu trên từng lĩnh vực: giữ vững vị trí đầu tàu kinh tế cả nước; kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá và ổn định, đạt chỉ tiêu đề ra; chất lượng tăng trưởng được cải thiện, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; công tác quy hoạch, quản lý và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đạt kết quả thiết thực; văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, chất lượng cuộc sống người dân tiếp tục được nâng cao; an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng nghèo, gia đình chính sách có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hầu hết các chỉ tiêu nhiệm kỳ đạt và vượt kế hoạch...

Trên cơ sở đó, Đảng bộ thành phố tự tin và tự hào bước vào nhiệm kỳ mới trong bối cảnh thời cơ mới, vận hội mới, với những mục tiêu, nhiệm vụ mới nhằm tiếp tục phát triển nhanh, bền vững, vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân □

MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TP.HCM LẦN THỨ XI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Quan điểm và phương hướng phát triển thành phố trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đảng bộ thành phố có trách nhiệm lãnh đạo sự phát triển toàn diện của thành phố và chịu trách nhiệm trước nhân dân về các quyết định của mình. Đảng viên phải là người gương mẫu chấp hành pháp luật, đi đầu trong lao động có hiệu quả cao, đổi mới, sáng tạo. Phải lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo kết quả sự lãnh đạo. Đảng bộ phải lãnh đạo TP.HCM không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát triển toàn diện vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân.

TP.HCM tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, đi đầu trong thực hiện mô hình tăng trưởng mới; phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, là trung tâm khởi nghiệp sáng tạo lớn nhất cả nước, đi đầu trong việc tận dụng các cơ hội của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển mạnh kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn; khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao ở khu vực; phát triển hài hòa kinh tế và văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ý chí tự cường và truyền thống của TP.HCM. Phát huy vai trò nền tảng của văn

hóa, xây dựng gia đình hạnh phúc để thành phố và đất nước phát triển bền vững. Xây dựng TP.HCM trở thành một không gian văn hóa Hồ Chí Minh, nơi tư tưởng, đạo đức, phong cách và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn hiện hữu thường xuyên, trở thành tài sản tinh thần, giá trị văn hóa đặc trưng của người dân, cán bộ, đảng viên của thành phố mang tên Bác. Khơi dậy khát vọng và sức sáng tạo của nhân dân thành phố, phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và là mục tiêu của sự phát triển; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ quốc tế ở các lĩnh vực ưu tiên. Không ngừng nâng cao chất lượng sống của nhân dân thành phố; phát huy hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng các hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; tập trung ưu tiên đầu tư các dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng số với hệ thống thông tin di động 5G; đẩy mạnh liên kết vùng, hợp tác quốc tế, đặc biệt thông qua thỏa thuận hợp tác chiến lược giữa các bên trên các lĩnh vực ưu tiên của thành phố.

Phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của thành phố; kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, đấu tranh quyết liệt, ngăn chặn hiệu quả suy thoái lý tưởng, đạo đức, tư tưởng biến và tham nhũng. Phát huy dân

chủ, vai trò MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát, phản biện ngày một hiệu quả hơn hoạt động và chính sách của Đảng và quản lý của Nhà nước, xây dựng Đảng, chính quyền thực sự trong sạch, vững mạnh.

Chủ động xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo của thành phố ở các cấp, các ngành, lĩnh vực có đức, có tài, ngang tầm với nhiệm vụ phát triển thành phố và đất nước thời kỳ 2025 - 2045.

2. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

a) Mục tiêu tổng quát

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, ra sức phát huy truyền thống vẻ vang, *“Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, huy động hiệu quả mọi nguồn lực và tận dụng thời cơ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; không ngừng đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; xây dựng thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước; đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc; vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân; thành phố là trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á”*.

b) 26 chỉ tiêu phát triển chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn thành phố (GRDP) bình quân hàng năm khoảng 8%, duy trì tỉ trọng khu vực dịch vụ trong GRDP trên 60%.

2. Phần đầu kinh tế số đóng góp khoảng 25% đến năm 2025, 40% đến năm 2030 trong GRDP của thành phố.

3. GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 khoảng 8.500 USD/người.

4. Tổng vốn đầu tư xã hội chiếm bình quân khoảng 35% GRDP.

5. Tỉ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đến năm 2025 đạt từ 45 - 50%.

6. Chi đầu tư cho khoa học và công nghệ của xã hội đạt bình quân trên 1%/GRDP.

7. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 7%/năm.

8. Đến năm 2025, tỉ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động đang làm việc.

9. Trong 5 năm, tạo việc làm mới cho 700.000 lao động (bình quân 140.000 lao động/năm), tỉ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4%.

10. Đến cuối năm 2025, cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo cả nước; còn dưới 0,5% hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố.

11. Đến cuối năm 2025, đạt tỉ lệ 21 bác sĩ/vạn dân, 42 giường bệnh/vạn dân.

12. Tiếp tục duy trì đạt 300 phòng học/vạn dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi). Đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đến trường đều được đi học.



Đồng chí Nguyễn Văn Nền, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy TP.HCM, phát biểu tại cuộc họp báo thông tin kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ảnh: SGGP.

13. Đến năm 2025, tổng tỉ suất sinh đạt ít nhất 1,4 con/phụ nữ (tuổi sinh đẻ) (hướng tới năm 2030: 1,6 con/phụ nữ).

14. Tiếp tục duy trì 100% số hộ dân sử dụng nước sạch.

15. Tiếp tục duy trì xử lý chất thải y tế và nước thải công nghiệp đạt 100%.

16. Đến năm 2025, tỉ lệ xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ mới hiện đại (đốt phát điện) và tái chế đạt ít nhất 80% (hướng tới năm 2030 đạt 100%).

17. Đến năm 2025, tỉ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 15%, mật độ đường giao thông bình quân trên diện tích đất toàn thành phố đạt 2,5 km/km².

18. Giai đoạn 2021 - 2025, tổng diện tích nhà ở xây dựng mới đạt 50 triệu m² và đến cuối năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 23,5 m²/người.

19. Đến năm 2025, diện tích cây xanh đô thị đạt không dưới 0,65 m²/người (hướng tới năm 2030 không dưới 1 m²/người).

20. Phân đầu thành phố nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ

số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và về chỉ số cải cách hành chính (PAR-index).

21. Tỉ lệ người dân hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên.

22. Giữ vững an ninh chính trị, kéo giảm phạm pháp hình sự và tăng tỉ lệ điều tra khám phá án; giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố trên 90%, kéo giảm ít nhất 5% số người chết do tai nạn giao thông hằng năm, nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy và kéo giảm 10% số vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng so với nhiệm kỳ trước.

23. Tỉ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, chất lượng ngày càng cao hơn; giảm tỉ lệ tổ chức cơ sở đảng yếu kém xuống dưới 0,5%.

24. 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

25. Kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên về việc thực hiện các thông báo, kết luận sau kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp.

26. 100% các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy có chương trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tương đương với cải cách hành chính và chính quyền số ở TP.HCM.

3. Ba chương trình đột phá và một chương trình trọng điểm

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển thành phố giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 và 26 chỉ tiêu phát triển chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025, thực hiện chức năng lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong cơ chế thị trường, định

hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ thành phố xây dựng và thực hiện 3 Chương trình đột phá và 1 Chương trình trọng điểm phát triển thành phố, bao gồm:

(1) Chương trình đột phá đổi mới quản lý TP.HCM (trong đó gồm 14 chương trình cụ thể);

(2) Chương trình đột phá phát triển hạ tầng TP.HCM (trong đó gồm 13 nội dung chương trình cụ thể);

(3) Chương trình đột phá phát triển nguồn nhân lực và văn hóa TP.HCM (trong đó gồm 11 nội dung chương trình cụ thể);

(4) Chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực TP.HCM (trong đó gồm 13 nội dung chương trình cụ thể).

Đại hội đại biểu Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, diễn ra từ ngày 14 đến 18-10-2020, tại Hội trường thành phố, số 111 đường Bà Huyện Thanh Quan, phường 7, quận 3, với sự tham dự của 444 đại biểu chính thức được triệu tập, đại diện cho hơn 240.000 đảng viên (trong đó, 58 đại biểu đương nhiên, 386 đại biểu được bầu từ đại hội đảng bộ của 63 tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy). Đại hội đã vinh dự đón đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư và nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ban ngành Trung ương về dự.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã nhận được hơn 39.000 ý kiến góp ý phong phú, thiết thực từ thực tiễn công tác của đại biểu tại Đại hội của 2.091 tổ chức cơ sở đảng, 63 đảng bộ quận huyện và cấp trên cơ sở; các đơn vị của thành phố, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang, các vị nhân sĩ, trí thức, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, các vị chức sắc tôn giáo, đại biểu các dân tộc, các tầng lớp nhân dân cho dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XI Đảng bộ thành phố.

Phiên họp lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Nên, Bí thư Trung ương Đảng, làm Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ 2020 -

2025 với 62/62 phiếu bầu, đạt 100%. Trước đó, ngày 11-10-2020, đồng chí Nguyễn Văn Nền, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, được Bộ Chính trị chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và giới thiệu để bầu giữ cương vị Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4 đồng chí Phó Bí thư Thành ủy TP.HCM khóa XI được bầu gồm:

- Đồng chí Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Bí thư Thường trực Thành ủy nhiệm kỳ X;

- Đồng chí Nguyễn Thành Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ X, Chủ tịch UBND thành phố;

- Đồng chí Nguyễn Thị Lệ, nguyên Phó Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ X, Chủ tịch HĐND thành phố;

- Đồng chí Nguyễn Hồ Hải, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy khóa X, Trưởng ban Tổ chức Thành ủy.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ủy ban Kiểm tra Thành ủy khóa XI gồm 14 ủy viên. Đồng chí Dương Ngọc Hải tái đắc cử Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Đại hội cũng đã bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, gồm 38 đại biểu chính thức và 4 đại biểu dự khuyết, cùng 5 đại biểu đương nhiên.



Các đại biểu bỏ phiếu bầu Ban Chấp hành tại Đại hội. Ảnh: QUỐC THANH.

**Danh sách 61 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ TP.HCM
được bầu tại Đại hội (xếp theo thứ tự a, b, c)**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
1	Sử Ngọc Anh	1964	Bí thư Quận ủy Gò Vấp
2	Trần Phước Anh	1976	Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ
3	Lê Hòa Bình	1970	Giám đốc Sở Xây dựng
4	Ngô Minh Châu	1964	Phó Chủ tịch UBND thành phố
5	Tô Thị Bích Châu	1969	Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố
6	Bùi Xuân Cường	1975	Trưởng ban Quản lý Đường sắt đô thị thành phố
7	Nguyễn Mạnh Cường	1979	Bí thư Quận ủy Thủ Đức
8	Lê Minh Dũng	1965	Bí thư Huyện ủy Cần Giờ
9	Nguyễn Văn Dũng	1972	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 1
10	Nguyễn Việt Dũng	1965	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
11	Đặng Minh Đạt	1963	Chánh Thanh tra thành phố
12	Huỳnh Khắc Điệp	1978	Chánh Văn phòng Thành ủy
13	Dương Anh Đức	1968	Phó Chủ tịch UBND thành phố
14	Phạm Thị Hồng Hà	1970	Giám đốc Sở Tài chính
15	Dương Ngọc Hải	1967	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
16	Nguyễn Hồ Hải	1977	Trưởng ban Tổ chức Thành ủy
17	Nguyễn Hữu Hiệp	1967	Trưởng ban Dân vận Thành ủy
18	Nguyễn Văn Hiếu	1976	Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Quận ủy quận 5
19	Võ Văn Hoan	1965	Phó Chủ tịch UBND thành phố
20	Nguyễn Phước Hưng	1968	Bí thư Quận ủy quận 2
21	Phan Nguyễn Như Khuê	1964	Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy
22	Phạm Thành Kiên	1971	Bí thư Quận ủy quận 3
23	Nguyễn Thị Lệ	1967	Chủ tịch HĐND thành phố
24	Lê Thanh Liêm	1963	Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố
25	Thái Thị Bích Liên	1973	Bí thư Quận ủy quận 4
26	Lê Thị Huỳnh Mai	1970	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư
27	Nguyễn Thị Bạch Mai	1971	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Dân vận Thành ủy
28	Huỳnh Cách Mạng	1965	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Thành ủy
29	Lê Duy Minh	1972	Cục trưởng Cục Thuế thành phố

Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng

30	Lê Văn Minh	1976	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Thành ủy
31	Lê Hồng Nam	1966	Giám đốc Công an thành phố
32	Nguyễn Văn Nam	1966	Tư lệnh Bộ Tư lệnh thành phố
33	Trần Văn Nam	1970	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
34	Trần Hoàng Ngân	1964	Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố
35	Nguyễn Thanh Nhã	1974	Giám đốc Sở Quy hoạch và Kiến trúc
36	Huỳnh Thanh Nhân	1969	Giám đốc Sở Nội vụ
37	Nguyễn Tấn Phát	1977	Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố
38	Lê Thanh Phong	1967	Chánh án Tòa án nhân dân thành phố
39	Nguyễn Thành Phong	1962	Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND thành phố
40	Phan Thị Thanh Phương	1984	Bí thư Thành đoàn
41	Nguyễn Sỹ Quang	1970	Phó Giám đốc Công an thành phố
42	Trần Lưu Quang	1967	Ủy viên Trung ương Đảng
43	Trần Hoàng Quân	1970	Bí thư Huyện ủy Bình Chánh
44	Lê Hồng Sơn	1965	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
45	Lê Minh Tấn	1963	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
46	Hà Phước Thắng	1976	Chánh Văn phòng UBND thành phố
47	Lâm Đình Thắng	1981	Bí thư Quận ủy quận 9
48	Nguyễn Quyết Thắng	1969	Bí thư Huyện ủy Củ Chi
49	Nguyễn Toàn Thắng	1977	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường
50	Phan Thị Thắng	1976	Phó Chủ tịch HĐND thành phố
51	Trần Thế Thuận	1967	Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao
52	Võ Ngọc Quốc Thuận	1967	Bí thư Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng
53	Trần Thị Diệu Thúy	1977	Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố
54	Tăng Chí Thượng	1967	Phó Giám đốc Sở Y tế
55	Nguyễn Trần Phụng Trân	1976	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố
56	Văn Thị Bạch Tuyết	1976	Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc thành phố
57	Tô Danh Út	1966	Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng thành phố
58	Bùi Tá Hoàng Vũ	1974	Giám đốc Sở Công thương
59	Nguyễn Thanh Xuân	1981	Chủ tịch Hội Nông dân thành phố
60	Phan Văn Xứng	1967	Chính ủy Bộ Tư lệnh thành phố
61	Trần Kim Yên	1969	Bí thư Quận ủy quận 1

**Danh sách 15 đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy được bầu
tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (xếp theo thứ tự a, b, c)**

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| 1. Lê Hòa Bình | 9. Lê Thanh Liêm |
| 2. Tô Thị Bích Châu | 10. Lê Hồng Nam |
| 3. Dương Ngọc Hải | 11. Nguyễn Văn Nam |
| 4. Nguyễn Hồ Hải | 12. Nguyễn Thành Phong |
| 5. Nguyễn Hữu Hiệp | 13. Trần Lưu Quang |
| 6. Nguyễn Văn Hiếu | 14. Phan Thị Thắng |
| 7. Phan Nguyễn Như Khuê | 15. Trần Kim Yến |
| 8. Nguyễn Thị Lệ | |

**Danh sách đại biểu dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII
(xếp theo thứ tự a, b, c)**

*** Đại biểu đương nhiên**

1. Nguyễn Thiện Nhân
2. Nguyễn Văn Nên
3. Trần Lưu Quang
4. Nguyễn Thành Phong
5. Nguyễn Văn Hiếu

*** Đại biểu chính thức**

6. Sử Ngọc Anh
7. Lê Hòa Bình
8. Ngô Minh Châu
9. Tô Thị Bích Châu
10. Nguyễn Văn Chương
11. Nguyễn Mạnh Cường
12. Đặng Minh Đạt
13. Dương Anh Đức
14. Phạm Thị Hồng Hà
15. Dương Ngọc Hải
16. Nguyễn Hữu Hiệp
17. Phan Nguyễn Như Khuê
18. Phạm Thành Kiên
19. Nguyễn Thị Lệ
20. Lê Thanh Liêm
21. Lê Thị Huỳnh Mai
21. Huỳnh Cách Mạng
23. Lê Hồng Nam

24. Nguyễn Văn Nam
25. Trần Hoàng Ngân
26. Nguyễn Thanh Nhã
27. Huỳnh Thanh Nhân
28. Nguyễn Tấn Phát
29. Lê Thanh Phong
30. Phan Thị Thanh Phương
31. Vũ Hải Quân
32. Hà Phước Thắng
33. Lâm Đình Thắng
34. Nguyễn Quyết Thắng
35. Trần Thế Thuận
36. Võ Ngọc Quốc Thuận
37. Trần Thị Diệu Thúy
38. Nguyễn Tri Thức
39. Nguyễn Trần Phụng Trân
40. Văn Thị Bạch Tuyết
41. Tô Danh Út
42. Nguyễn Thanh Xuân
43. Trần Kim Yến

*** Đại biểu dự khuyết**

44. Trần Hoàng Quân
45. Lê Minh Dũng
46. Lê Hồng Sơn
47. Nguyễn Phước Hưng

ĐẢNG BỘ QUẬN BÌNH THẠNH

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO GƯƠNG BÁC GẮN VỚI GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ NỘI CỘM CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

NGUYỄN MINH NHƠN

Để tuyên truyền sâu rộng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhân dân, từ năm 2014, Ban Thường vụ Quận ủy đã chỉ đạo thực hiện điểm việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt tổ dân phố - mặt trận (gọi tắt là tổ dân phố) định kỳ hàng quý, mỗi phường chọn 2 tổ thực hiện điểm. Đến năm 2016, nhân rộng mỗi khu phố chọn 2 tổ thực hiện. Từ năm 2017, Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo triển khai đại trà tại 100% tổ dân phố và xác định đây là một trong những nội dung đột phá thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong suốt nhiệm kỳ.

Các cấp ủy đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt tổ dân phố, từ đó đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện bằng những giải pháp, cách làm chủ động, sáng tạo như: tập huấn, giao ban chuyên đề, hướng dẫn nội dung, quy trình sinh hoạt, giới thiệu những câu chuyện gắn liền với đời sống sinh hoạt hàng ngày của nhân dân, phân

công các đồng chí đảng ủy viên phụ trách khu phố, cán bộ phụ trách tổ dân phố và gắn với trách nhiệm của từng cấp ủy khu phố. Định kỳ hàng năm tổ chức hội nghị sơ kết thực hiện nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện.

Hàng năm, Ban Tuyên giáo Quận ủy đã tiến hành khảo sát 4 phường trong lãnh đạo việc thực hiện Chỉ thị 05 vào sinh hoạt tại tổ dân phố. Qua đó, các mô hình và cách làm hiệu quả từ cơ sở như: phát động xây dựng tổ dân phố an toàn - không có tệ nạn xã hội và phạm pháp hình sự, kết hợp vận động gắn camera an ninh; vận động người dân tự giác thực hành tiết kiệm, tắt các thiết bị chiếu sáng công cộng đầu giờ mỗi ngày; thực hiện mô hình hũ gạo tình thương; thực hiện công trình “cũ người - mới ta” bằng việc vận động các hộ dân tặng các vật dụng cũ, còn sử dụng được như nồi cơm điện, bếp ga, quạt máy, xe đạp cho người có hoàn cảnh khó khăn...

Nhiều tổ dân phố gắn nội dung sinh hoạt với liên hệ thực tiễn, giải quyết được những vấn đề phát sinh ngay tại địa bàn dân cư như tổ 12 khu phố 1 phường 3 với phong trào “Tiết kiệm tiền chợ mỗi ngày nuôi heo đất” chăm lo gia đình chính sách,

gia đình khó khăn; tổ 6 khu phố 1 phường 21 vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào, cuộc vận động; tổ 12 khu phố 2 phường 27 liên hệ mẫu chuyện kể về Bác với việc xây dựng ý thức cộng đồng trong giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng tình làng nghĩa xóm...

Trong năm 2019, Ban Tuyên giáo Quận ủy ghi nhận 20/20 phường có 100% tổ dân phố đã triển khai thực hiện (từ 2 lần trở lên); trong đó 5 phường có 100% tổ dân phố triển khai thực hiện 4 lần/năm (phường 1, 6, 19, 21, 24). 15 phường sinh hoạt 2 - 3 lần/năm, đạt 78,8%. Số tổ sinh hoạt 2 lần là 219/1.508, đạt 14,52%; số tổ sinh hoạt 3 lần là 968/1.508, đạt 64,28%; số tổ sinh hoạt 4 lần là 321/1.508, đạt 21,2%. Về nội dung sinh hoạt, số lần kể chuyện về đạo đức Bác Hồ là 2.881/4.193 cuộc họp (68,7%); số lần giới thiệu gương điển hình là 48/4.193 (1,2%); số lần có nội dung không cụ thể là 1.264/4.193 (30,1%).

Để kịp thời giải quyết các bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, Ban Thường vụ Quận ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân đảm bảo theo đúng quy định, tăng số buổi tiếp công dân của lãnh đạo quận 12 buổi/tháng, lãnh đạo phường 9 buổi/tháng⁽¹⁾; thực hiện nghiêm quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn

theo Quyết định số 935-QĐ/TU và Quy định số 2405-QĐ/TU, đảm bảo xử lý, giải quyết đơn, thư theo đúng quy định.

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải tiến thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, áp dụng quy trình ISO điện tử vào hoạt động của các phòng, ban thuộc quận; tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế, lao động, đô thị; xây dựng thái độ và phong cách phục vụ nhân dân ân cần, niềm nở; đảng viên, cán bộ đương chức phát huy tính chủ động, sáng tạo, tích cực cải tiến phương pháp, lề lối làm việc, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; nhất là việc triển khai thực hiện phần mềm “Bình Thạnh trực tuyến” trong giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao hoạt động cơ quan hành chính⁽²⁾; thực hiện nghiêm quy định về thư xin lỗi nhân dân khi giải quyết hồ sơ hành chính chậm trễ⁽³⁾. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn bình quân hằng năm đạt trên 99%; xây dựng, triển khai phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với kết quả giải quyết hồ sơ hành chính của quận, theo đó tỷ lệ hài lòng của người dân đạt 98,68%.

Cấp ủy đảng, phòng ban quận, UBND 20 phường triển khai thực hiện có hiệu quả đợt phát động thi đua cải cách hành chính kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng và đợt hoạt động 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh với gần 300 công trình như thực hiện sao y chứng

thực ngoài giờ hành chính sau mỗi ngày làm việc từ 17 giờ đến 19 giờ trên tinh thần tình nguyện đề trực và tiếp nhận, giải quyết các loại hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân; giải quyết một số thủ tục hành chính cho diện chính sách, người cao tuổi tại nhà; cấp, trả ngay các trường hợp cấp lại thẻ bảo hiểm y tế; có nhiều giải pháp thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, công tác đền ơn đáp nghĩa đảm bảo đúng chế độ, đúng đối tượng cho từng diện chính sách; tập trung thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp giảm nghèo đa chiều theo từng nhóm hộ nghèo⁽⁴⁾; thực hiện hỗ trợ làm thủ tục cấp căn cước công dân tại nhà cho hộ nghèo, cận nghèo, diện chính sách có công và diện bảo trợ xã hội đơn thân, khó khăn; tiếp tục thực hiện thí điểm làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất. Lãnh đạo thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân...⁽⁵⁾.

Quận có nhiều giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể sản xuất kinh doanh như thành lập tổ tư vấn trực tiếp hướng dẫn cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh; duy trì hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo quận với doanh nghiệp; thăm, chúc Tết các chi bộ, đảng bộ doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời động

viên, nắm tình hình sản xuất kinh doanh, để có giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp⁽⁶⁾.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Quận ủy Bình Thạnh cũng nhìn nhận một cách nghiêm túc về những hạn chế trong thực hiện Chỉ thị 05, như một số cơ sở đảng chưa thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện các nội dung đột phá trong kế hoạch toàn khóa thực hiện Chỉ thị 05, nội dung đột phá chưa gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, cơ quan, đơn vị và việc giải quyết các vấn đề bức xúc của cán bộ, đảng viên và nhân dân tại địa phương, đơn vị. Việc đưa nội dung “học tập” và “làm theo” vào sinh hoạt định kỳ của chi bộ và phát hiện, tuyên dương, nhân rộng gương điển hình ở một vài nơi chưa được quan tâm đúng mức. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ chủ chốt, ở một vài cơ sở đảng chưa tốt; còn trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm và bị kỷ luật. Công tác triển khai thực hiện đại trà đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt định kỳ tại tổ dân phố còn một số mặt hạn chế như một vài đảng ủy phường chưa tập trung chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, có biểu hiện giao khoán cho cấp ủy chi bộ khu phố hoặc tổ dân phố; một số cấp ủy chi bộ khu phố chưa tập trung lãnh đạo, chưa phân công cấp ủy tham gia; việc chọn lựa nội dung, hình thức sinh hoạt còn đơn điệu, khả năng chủ trì, diễn đạt của một số tổ trưởng tổ dân phố chưa thuyết phục...

Qua quá trình triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quận ủy Bình Thạnh rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, phải tìm tòi những cách làm hay, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng địa phương, đơn vị và mỗi cá nhân; phải kết hợp chặt chẽ, nhuần nhuyễn giữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp để đạt hiệu quả thiết thực.

Thứ hai, phát huy đúng mức vai trò, trách nhiệm gương mẫu của người đứng đầu từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ ba, từng cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục lựa chọn và tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc, tồn đọng, nổi cộm.

Thứ tư, phải chuyển từ học tập sang làm theo trong mỗi tập thể, cơ quan, đặc biệt trong đội ngũ cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến tiến bộ về ý thức kỷ luật, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước công việc. Thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết để nhân rộng những mô hình hay, tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác.

Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; xây dựng thành phố thông minh, vệ sinh môi trường, trật

tự mỹ quan đô thị; thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội của đảng các cấp ngay từ những ngày đầu triển khai □

(¹) Lãnh đạo Quận ủy, HĐND, UBND quận tổ chức 1.256 buổi tiếp công dân, cán bộ tiếp 9.728 buổi.

(²) Từ tháng 4-2017 đến nay đã có hơn 17.000 tin báo, trong đó 72,4% tin về vi phạm trật tự lòng lề đường, 12,7% tin vi phạm về môi trường, 11,8% tin về xây dựng, 3,1% tin phản ánh về hạ tầng kỹ thuật được tiếp nhận; tất cả 100% tin đều được xử lý, trong đó xử lý vi phạm về trật tự lòng, lề đường và vệ sinh môi trường hơn 15.700 trường hợp, với tổng số tiền trên 10 tỉ đồng.

(³) Năm 2018: phát hành 801 thư xin lỗi, năm 2019: 148 thư, 6 tháng đầu năm 2020: 3 thư.

(⁴) Đến nay, quận đã hoàn thành chỉ tiêu không còn hộ nghèo.

(⁵) Thực hiện hơn 300 công trình dân sinh, chăm lo đời sống nhân dân với số tiền hơn 12 tỉ đồng như: trao tặng 1 nhà tình nghĩa, 5 nhà tình thương, sửa chữa chống dột 13 nhà tình thương, tổng trị giá hơn 640 triệu đồng; tặng quà cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với 2.770 suất, trị giá hơn 1,3 tỉ đồng; hỗ trợ 17 phương tiện sinh kế trị giá 150 triệu đồng; trao tặng hơn 1.000 suất học bổng, trị giá hơn 800 triệu đồng; tặng hơn 500 thẻ bảo hiểm y tế, trị giá hơn 250 triệu đồng; sửa chữa, nâng cấp 20 tuyến hẻm, trị giá hơn 1,5 tỉ đồng; lắp đặt hơn 300 camera an ninh, trị giá hơn 2 tỉ đồng...

(⁶) Hỗ trợ 1.675 doanh nghiệp thực hiện các thủ tục gia hạn việc nộp thuế với tổng số thuế 238,097 tỉ đồng và 6 hộ kinh doanh gia hạn là 75,99 triệu đồng.

ĐẢNG ỦY LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG TP.HCM

LÀM TỐT CÔNG TÁC CHĂM SÓC NGƯỜI CAI NGHIỆN MA TÚY

HOÀNG VÂN

Lực lượng Thanh niên xung phong (TNXP) là một đơn vị trực thuộc UBND thành phố, hiện nay đơn vị đang chủ yếu thực hiện các nhiệm vụ công ích và xã hội do thành phố giao. Với công việc xã hội, đơn vị đang tập trung thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, cắt cơn giải độc, quản lý, giáo dục thường xuyên cho hơn 6.000 học viên cai nghiện ma túy hàng năm, đóng quân trên địa bàn nhiều tỉnh thành như TP.HCM, Bình Dương, Đắk Nông, Lâm Đồng. Đa số những người cai nghiện ma túy là những người không có nơi cư trú ổn định tại TP.HCM và ít có người thân thăm hỏi, động viên.

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Lực lượng luôn quan tâm và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền; lãnh đạo cấp ủy các cơ sở đảng làm tốt công tác dân vận tại địa phương nơi đơn vị trú đóng. Cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc đều có phát động và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, và phong trào thi đua yêu nước của cơ quan, đơn vị; tổ chức biểu dương, tuyên dương các điển hình “Dân vận khéo” nhân kỷ niệm Ngày Truyền thống công tác dân vận của Đảng (15-10); duy trì thùng thư góp ý của Ban Chỉ huy Lực lượng đặt tại

các đơn vị cơ sở để tiếp nhận các đơn thư phản ánh, kiến nghị...

Qua công tác phát động và triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”, các đơn vị đã xuất hiện nhiều mô hình góp phần thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý người cai nghiện ma túy, điển hình như: Mô hình “Tuyên truyền, vận động viên chức, người lao động và học viên sử dụng túi vải dùng nhiều lần thay thế túi nylon sử dụng một lần làm túi đựng hàng hóa cần tin, siêu thị, thân thiện với môi trường” của anh Lê Quốc Phương (Đội trưởng Đội Sản xuất dịch vụ đời sống, Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1). Trong quá trình thực hiện mô hình, đơn vị đã phối hợp phát miễn phí 3.000 túi vải dùng nhiều lần cho học viên sử dụng, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Hay mô hình thi đua 5S “Sàng lọc, Sắp xếp, Sạch sẽ, Săn sóc, Sẵn sàng” của Phòng Y tế Cơ sở Xã hội Nhị Xuân đã tạo nên một môi trường lành mạnh, sạch đẹp, thoáng mát, tiện lợi, tạo ra tinh thần làm việc thoải mái cho các y, bác sĩ, nhân viên của Phòng; thực hiện tốt các nhiệm vụ tiếp nhận, khám bệnh, chăm sóc sức khỏe cho học viên, người cai nghiện tại đơn vị; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, chăm sóc, đánh giá, phân loại sức khỏe đối với người cai nghiện ma túy để có các biện pháp xử trí kịp thời. Hay mô hình đăng ký thi đua của chị Nguyễn Thị Tiệp “Vận động học



Y sĩ Nguyễn Thị Hợp thăm khám cho một học viên. Ảnh: NX.

viên, thân nhân học viên, chấp hành tốt nội quy, quy định của đơn vị; vận động dân địa phương phối hợp với đơn vị trong công tác quản lý, giáo dục học viên”, đã góp phần giữ vững an ninh trật tự tại Khu Quản lý học viên Tân Định thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy số 3...

Lực lượng TNXP luôn xác định mục tiêu trong công tác cai nghiện đó là “Trách nhiệm và tình thương”. Những người cai nghiện tại các cơ sở, đa số là người sử dụng ma túy tổng hợp. Ở một số cơ sở, trước khi đi ngủ, cán bộ tổ đã cho tất cả các học viên ngồi thiền để tĩnh tâm, tự nhìn lại những lỗi lầm, từ đó định hướng cho tinh thần của mỗi học viên về một tương lai tươi sáng hơn. Công tác tư vấn, tham vấn cho học viên cai nghiện lần đầu, học viên bị bệnh tại các cơ sở cai nghiện và cơ sở xã hội cũng góp phần tạo sự tin tưởng của thân nhân học viên, thực hiện công tác phối hợp tốt giữa gia đình và đơn vị trong công tác chăm sóc sức khỏe cho người cai nghiện. Tại các phòng y tế của cơ sở cai

nghiện, các y bác sĩ không chỉ là một thầy thuốc mà còn là một cán bộ dân vận để chia sẻ cùng học viên. “Phải dùng tình cảm nhẹ nhàng và ân cần trong lời nói, cử chỉ để làm liều thuốc xoa dịu cho học viên. Với chúng tôi, công tác chăm sóc sức khỏe cho học viên không chỉ đơn thuần là khám bệnh, kê thuốc mà phải quan tâm cả về môi trường sinh hoạt, tinh thần, động viên, giải thích những vấn đề các em chưa hiểu. Niềm vui của tất cả các y, bác sĩ ở đây là được thấy

các em đủ điều kiện sức khỏe để học tập và lao động. Vì thế, dù công việc áp lực hay vất vả thế nào thì chúng tôi vẫn cố gắng vượt qua để hoàn thành tốt nhiệm vụ”, chị Nguyễn Thị Hợp, y sĩ Phòng Y tế Cơ sở Xã hội Nhị Xuân, chia sẻ.

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Lực lượng TNXP còn lãnh đạo việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại với học viên cai nghiện, phát huy hiệu quả hoạt động của ban liên lạc thân nhân học viên tại các cơ sở cai nghiện. Từ đó, Ban Chỉ huy Lực lượng đã được nghe những tâm tư, nguyện vọng, đồng thời, giải đáp kịp thời những thắc mắc và kiến nghị liên quan đến quy định quản lý, giáo dục học viên, chế độ chính sách, chế độ lao động, quá trình sinh hoạt và miễn giảm thời gian cai nghiện của học viên. Ngoài ra, các hoạt động hội thao, hội diễn cho dành học viên cũng được tổ chức thường xuyên, đặc biệt sắp xếp cho học viên gọi về thăm hỏi gia đình qua các kênh trực tuyến theo đúng quy định của pháp luật; qua đó, hạn chế được những

bức bối trong tâm tư, giúp học viên yên tâm lao động, học tập tốt, sớm tái hòa nhập cộng đồng.

Nhiều năm qua, tình hình tư tưởng của đa số người cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện khá ổn định. Kết quả này được thể hiện qua việc, các học viên đều chấp hành tốt kỷ luật, tích cực tham gia các hoạt động học tập, lao động và rèn luyện do các cơ sở tổ chức.

Bên cạnh đó, cấp ủy các đơn vị trực thuộc đã lãnh đạo triển khai chỉ đạo công tác dân vận của chính quyền thông qua việc các cơ sở cai nghiện ma túy triển khai thực hiện mô hình “Đội/khu quản lý học viên đạt chuẩn văn hóa”, triển khai cho 100% cán bộ, viên chức, người lao động và học viên tại đơn vị biết và tích cực tham gia xây dựng mô hình, tạo môi trường cai nghiện thân thiện, văn minh, giúp học viên yên tâm tư tưởng, chấp hành tốt nội quy, quy định của đơn vị; đến nay đã có 15/17 đội tại 3 cơ sở cai nghiện ma túy và Cơ sở Xã hội Nhị Xuân đăng ký thực hiện mô hình này. Nhờ đó, học viên cai nghiện ma túy tại các đơn vị có sự thay đổi trong hành vi, giao tiếp, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường sinh hoạt ngày càng đi vào nề nếp, văn minh hơn.

Đảng ủy Lực lượng TNXP còn chú trọng vào việc lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở phối hợp tốt với chính quyền địa phương tại nơi các cơ sở trú đóng như Hóc Môn, Bình Dương, Lâm Đồng, Đắk Nông; phối hợp cùng các doanh nghiệp, mạnh thường quân và các bệnh viện đến tặng quà, khám chữa bệnh miễn phí cho

người dân có hoàn cảnh khó khăn và bà con người dân tộc thiểu số. Qua đó, đã tạo nên sự gắn kết giữa các cơ sở trực thuộc với chính quyền địa phương nơi trú đóng.

Đồng chí Ngô Thị Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND xã Đắk R’Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, cho biết: “Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 thuộc Lực lượng TNXP TP.HCM hiện đang đóng chân tại xã Đắk R’Tih. Thời gian qua, Cơ sở đã chủ động kêu gọi, làm cầu nối với các đoàn từ thiện, các bệnh viện Trung ương, thành phố về địa phương tổ chức các hoạt động khám chữa bệnh, thăm và tặng quà cho bà con có hoàn cảnh khó khăn, trao học bổng cho trẻ em nghèo vươn lên học giỏi. Những điều đó, đã tiếp thêm niềm tin, sức mạnh, ý chí, nghị lực, giúp bà con tại địa phương tiếp tục phấn đấu phát triển kinh tế và có thêm điều kiện sinh hoạt trong gia đình vui tươi, đầm ấm, các cháu học sinh giảm bớt khó khăn, yên tâm học tập”.

“Đảng ủy Lực lượng TNXP tập trung triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong Lực lượng”. Đó là đánh giá của Đoàn kiểm tra Ban Dân vận Thành ủy về việc phát động và triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2020 tại Đảng ủy Lực lượng TNXP thành phố ngày 20-8-2020 □

GÓP PHẦN SINH HOẠT CHI BỘ KHU PHỐ THIỆT THỰC VÀ HIỆU QUẢ

NGUYỄN QUANG

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ khu phố để đáp ứng nhiệm vụ và vai trò lãnh đạo của chi bộ, luôn là sự trăn trở của các cấp ủy đảng hiện nay. Đặc điểm đảng viên trong chi bộ khu phố hiện nay đa số là đảng viên nghỉ hưu chuyển về sinh hoạt tại nơi cư trú. Gần đây, đảng viên ở chi bộ cơ quan, xã, phường, thị trấn chuyển về sinh hoạt tại chi bộ khu dân cư theo Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 8-3-2019 của Ban Thường vụ Thành ủy. Từ đó, đã có những đặc điểm mới trong sinh hoạt chi bộ: gần dân, sát dân; những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được cập nhật, phổ biến kịp thời hơn, sự kết hợp kinh nghiệm của đảng viên hưu trí với tư duy lớp đảng viên trẻ trong sinh hoạt xây dựng chi bộ...; vì thế năng lực lãnh đạo của chi bộ được tăng cường. Tuy nhiên, mặt khó khăn về khách quan như nhiều đảng viên hưu trí tuổi cao, sức yếu, một số đảng viên phải đi làm ăn xa xin miễn sinh hoạt..., làm cho tỉ lệ đảng viên sinh hoạt chi bộ hàng tháng không đều, khó giữ được tỉ lệ cao. Các đảng viên đương chức chuyển sinh hoạt về theo Kế hoạch số 252-KH/TU đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, nhạy bén, phát huy những ưu thế trong lĩnh vực chuyên môn công tác, nhưng không ít đồng chí lại không muốn kiêm thêm vai trò cấp ủy, nhất là giữ vai trò bí thư, phó bí thư chi bộ; hoặc có trở ngại khi bố trí thời gian sinh hoạt định kỳ của chi bộ, tổ đảng, tổ dân phố do bận họp hành, đi công tác đột

xuất, không thể tham gia những hoạt động chuyên đề, những việc do chi bộ phân công theo nghị quyết chung của chi bộ...

Với tình hình và đặc điểm trên của chi bộ khu phố, đòi hỏi cấp ủy, bí thư chi bộ cần nhận rõ một số đặc thù, đặc điểm mới để kịp thời vận dụng trong lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ, sao cho việc sinh hoạt chi bộ có hiệu quả và thiết thực. Sau đây xin nêu ra một vài vấn đề thực tế để cùng trao đổi:

Thứ nhất, chi ủy, bí thư chi bộ cần coi trọng sự thống nhất về nội dung, chương trình, thời gian, dự kiến những tình huống giải đáp trong khi họp chi bộ.

Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 6-7-2018 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 02-HD/TU ngày 22-3-2019 của Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM về cách thức tổ chức sinh hoạt chi bộ là cơ sở, nội dung mẫu để chi ủy, bí thư chi bộ vận dụng điều hành sinh hoạt chi bộ, song chất lượng của buổi họp phụ thuộc không ít vào sự chuẩn bị nội dung có chu đáo, thiết thực, thống nhất của chi ủy và sự điều hành của bí thư chi bộ. Thực tế buổi họp chi bộ khu phố đề cập nhiều vấn đề: tình hình thời sự, công tác tư tưởng, nắm bắt dư luận xã hội, công tác xây dựng Đảng, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường khu phố; lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ để thực hiện chủ trương nhiệm vụ của Đảng bộ phường..., nhất là có nhiều thông tin

do cán bộ đương chức thông báo, triển khai. Nếu người chủ trì buổi họp thiếu chủ động thì nhiều khi thời gian buổi họp hay bị kéo dài hoặc dàn trải, ít tập trung vào nội dung chính yếu, nhiều ý kiến trao đổi qua lại mà bí thư khó kết luận. Chẳng hạn, trong kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của chi bộ tháng qua phải đánh giá đúng việc lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ

ra sao để đạt được hiệu quả, đồng thời cần khắc phục những gì chưa tốt; tránh liệt kê những việc, phong trào các đoàn thể, khu phố đã làm. Phần phương hướng, không chỉ là đề ra những việc cần thực hiện mà chi bộ phải bàn, phân công nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo như thế nào để thực hiện có hiệu quả theo nhiệm vụ chính trị của khu phố, của phường, của chi bộ cũng như công tác xây dựng Đảng của chi bộ.

Một vấn đề cần chú ý là, chi ủy, bí thư chi bộ cần kịp thời giải thích các thắc mắc, các phản ánh, góp ý, thậm chí chất vấn, của đảng viên để phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận, thống nhất và giữ nghiêm kỷ luật.

Thứ hai, chú trọng nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc đảng viên tham gia sinh hoạt, phát biểu, đóng góp ý kiến xây dựng chi bộ.

Đảng viên sinh hoạt chi bộ khu phố hiện nay có trình độ, ngành nghề, tuổi tác khác nhau, cách thức sinh hoạt có một số đặc thù về nhiệm vụ chính trị khác với cơ quan, doanh nghiệp, trường học, vì thế ý kiến cũng đa dạng, thời gian họp có khi bị kéo dài, nhất là chi bộ đông; nếu bí thư



Sinh hoạt chi bộ ở Chi bộ 3, Đảng ủy Lực lượng TNXP TP.HCM.

Ảnh: HV.

điều hành bị động thì dân chủ lại không tập trung, hoặc ngược lại. Do đó, cấp ủy, bí thư chi bộ nên quan tâm đến các dạng ý kiến phát biểu, đóng góp của đảng viên sát với thực tế, am hiểu công tác đảng, nhiệt tình với nhiệm vụ chính trị của khu phố, của phường..., có thể giúp cho chi bộ giải quyết kịp thời một số nhiệm vụ, khó khăn, hoặc ra nghị quyết sát thực, hiệu quả, tạo được sự đồng thuận, sự đoàn kết nhất trí của chi bộ. Với những ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là về nội dung phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, xây dựng xã hội văn minh, tuy đúng về quan điểm nhưng lại không trùng với nội dung yêu cầu thảo luận trong buổi họp, nêu vấn đề quá xa phạm vi lãnh đạo của chi bộ, có thể làm mất nhiều thời gian, tạo nên nhiều ý kiến trao đổi qua lại, làm cho chất lượng cuộc họp thiếu tập trung vào những nội dung thiết thực, cần sự nhạy bén của người chủ trì trong điều hành, định hướng. Bên cạnh đó, để tránh tình trạng nhiều đồng chí rất ít phát biểu, về nguyên tắc người chủ trì luôn tôn trọng sự tự giác của đảng viên,

(Xem tiếp trang 42)

ĐẢNG VIÊN NGUYỄN THỊ THANH BÌNH NGƯỜI LUÔN THỂ HIỆN TINH THẦN GƯƠNG MẪU SÁNG TẠO, CHỦ ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC

NGUYỄN NGỌC CƠ

Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Bình, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường 11, quận Tân Bình tham gia công tác tại UBND phường 11 từ năm 2010 với nhiệm vụ phụ trách công tác dân số, gia đình và trẻ em. Tháng 5-2013, chị được kết nạp vào Đảng và chuyển sang phụ trách công tác chính sách, lao động, thương binh và xã hội. Quá trình công tác, chị có một số sáng kiến được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Tân Bình công nhận: *Giải quyết hồ sơ bảo trợ xã hội nhanh chóng, hiệu quả theo quy trình thủ tục cải cách hành chính và không tồn đọng hồ sơ* (năm 2015), *Chăm lo gia đình chính sách kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả cao* (năm 2016)...

Năm 2017, chị được đảm nhận nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường. Với tinh thần trách nhiệm cao, chị đã cùng tập thể Ban Thường trực tổ chức, triển khai thực hiện nhiều mặt công tác đạt kết quả tốt: vận động đạt và vượt chỉ tiêu các nguồn quỹ, trong đó Quỹ “Vì người nghèo” đạt 538 triệu đồng; Quỹ “Vì Biển đảo quê hương - Vì tuyến đầu Tổ quốc” đạt 225 triệu đồng; xây dựng và sửa chữa 8 căn nhà tình thương, nhà tình nghĩa với tổng kinh phí trị giá trên 395 triệu đồng; chăm lo hàng trăm suất học bổng, tặng 10 xe đạp cho học sinh nghèo và hơn 2.000 suất quà cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo tại địa phương;

vận động các doanh nghiệp trên địa bàn phường ký kết đào tạo nghề và nhận 7 lao động diện cận nghèo làm việc với thu nhập ổn định từ 5 - 6 triệu đồng/tháng) ...

Để nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện các cuộc vận động ở địa phương, chị Nguyễn Thị Thanh Bình đề ra 12 sáng kiến, giải pháp nổi bật được MTTQ quận Tân Bình nhân rộng trong toàn hệ thống MTTQ quận. Trong đó, một số sáng kiến, giải pháp được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Tân Bình công nhận như: *Chung tay giúp đỡ người nghèo, chăm lo các hộ gia đình nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn kịp thời, nhanh chóng* (năm 2017), *Xây dựng khu dân cư “Sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - nghĩa tình* (năm 2018), *Chăm lo an sinh xã hội - đồng hành cùng người nghèo và gia đình chính sách có công* (năm 2019)...

Trong 3 năm giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, chị đã cùng tập thể phấn đấu từ một đơn vị hoạt động trung bình trở thành một trong những tập thể, đơn vị đạt danh hiệu thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn nằm trong tốp đầu các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: năm 2017 là đơn vị đứng thứ nhì Cụm Thi đua 2 và trong 2 năm 2018, 2019 vươn lên dẫn đầu Cụm Thi đua 1 của MTTQ quận Tân Bình (năm 2019 là đơn vị có số điểm

thi đua cao nhất quận). Năm 2020 vẫn tiếp tục duy trì là đơn vị dẫn đầu...

Về thành tích cá nhân, chị Nguyễn Thị Thanh Bình đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở liên tục từ năm 2013 đến năm 2019. Năm 2017 đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố, nhận được 3 Bằng khen của UBND thành phố (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giai đoạn 2014 - 2015, 2016 - 2017 và 2018 - 2019). Năm 2019, chị được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Tân Bình đề xuất Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen; được quận Tân Bình xét chọn giới thiệu điển hình, đề nghị khen thưởng trong Đại hội Thi đua yêu nước của TP.HCM và của MTTQ Việt Nam vào tháng 4-2020... Tại Đại hội Đảng bộ phường 11 vào tháng 6-2020, đồng chí Bình trúng cử vào Ban Chấp hành với số phiếu cao, là một ghi nhận sự tín nhiệm của đảng viên đối với đồng chí.

Đồng chí Vũ Thị Nguyệt, Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ quận Tân Bình, cho biết: “Chị Nguyễn Thị Thanh Bình là một cán bộ Mặt trận giỏi, là người cán bộ dân vận đúng chất, luôn gần gũi với cơ sở, có uy tín với nhân dân, có khả năng tập hợp quần chúng, không ngại khó, ngại khổ, rất chịu khó học hỏi, tìm tòi để sáng tạo trong công tác Mặt trận, nhất là các phong trào và cuộc vận động tại địa phương. Trong

công việc, chị Bình luôn nghĩ ra những cách làm mới, với hiệu quả cao; tác phong làm việc nhanh nhẹn, sắp xếp công tác khoa học”.

Dù đã đạt được nhiều thành tích nhưng Nguyễn Thị Thanh Bình vẫn khiêm tốn chia sẻ: “Tôi rất thích công tác Mặt trận, bởi vì luôn gần gũi với người dân. Tôi tự dặn với lòng mình: phải luôn thể hiện tinh thần gương mẫu của người đảng viên, đi đầu, chủ động trong công tác, biết suy nghĩ tìm ra cách làm mới, có hiệu quả, nhất là phải giữ được chữ tín với nhân dân; Đảng tin tưởng giao cho nhiệm vụ là đầu mối tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn dân cư, trong các tôn giáo tại địa phương và phải thực hiện thật tốt vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Tôi sẽ cố gắng nhiều hơn nữa, tìm tòi những mô hình, giải pháp tốt để đưa hoạt động của MTTQ Việt Nam phường 11 ngày càng vững mạnh...” □



Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Bình (thứ hai, từ trái sang) tại lễ khởi công nâng cấp, sửa chữa, chống dột cho hộ nghèo. Ảnh: NV.

Kỷ niệm 80 năm cuộc khởi nghĩa Nam kỳ (23-11-1940 – 23-11-2020)

KHỞI NGHĨA NAM KỲ - TÍN HIỆU MỞ ĐẦU CAO TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, TIẾNG SÚNG BẢO HIỆU CHO CUỘC KHỞI NGHĨA TOÀN QUỐC

TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ

Ngày 1-9-1939, Thế chiến II bùng nổ, khởi đầu bằng cuộc tấn công của phát xít Đức sang Ba Lan rồi lần lượt đánh chiếm các nước Tây Âu và Đông Âu tư bản chủ nghĩa. Bên châu Á, phát xít Nhật mở rộng chiếm đóng Trung Quốc. Ngày 22-6-1941, 190 sư đoàn phát xít Đức tấn công Liên Xô, chiến tranh đế quốc chuyển thành chiến tranh giữa các lực lượng dân chủ do Liên Xô làm trụ cột với các lực lượng phát xít do Đức cầm đầu.

Ở Đông Dương, giới cầm quyền Pháp thực hiện chính sách đàn áp các phong trào cộng sản và yêu nước một cách điên cuồng. Một số quyền tự do, dân chủ ta giành được trong thời kỳ Mặt trận Bình dân (1936 - 1939) bị chúng thủ tiêu.

Đảng Cộng sản Đông Dương sớm dự báo được Thế chiến II sẽ nổ ra nên không bị bất ngờ, kịp thời chỉ thị cho toàn Đảng rút vào bí mật và chuyển hướng hoạt động. Đầu tháng 11-1939, Hội nghị Trung ương lần thứ 6 xác định: “Bước đường sinh tồn của các dân tộc Đông Dương không còn con đường nào khác hơn là con đường đánh đổ đế quốc Pháp, chống tất cả ách ngoại xâm vô luân da trắng hay da vàng để tranh lấy giải phóng dân tộc. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chủ trương chỉ tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phản động”.

Ngày 22-9-1940, phát xít Nhật tiến xuống Lạng Sơn. Ngay ngày hôm sau, thực

dân Pháp ươn hèn ký hiệp định đầu hàng Nhật, cũng là đưa nhân dân ta vào cảnh một cổ hai tròng. Điều này có thể hiểu được khi Chính phủ Pháp cũng đã đầu hàng, để cho phát xít Đức vào chiếm đóng Paris và phần lớn lãnh thổ từ ngày 17-6-1940.

Thừa cơ, dưới sự lãnh đạo của chi bộ địa phương, đêm 27-9-1940, nhân dân Bắc Sơn (Lạng Sơn) nổi dậy chiếm đồn Mỗ Nhài, làm chủ châu lỵ và một số làng bản, thành lập Đội du kích Bắc Sơn.

Bấy giờ, Xứ ủy Nam kỳ liên tiếp tổ chức các Hội nghị ở Tân Hương (Mỹ Tho) tháng 7-1940, ở Xuân Thới Đông (Gia Định) tháng 9-1940 và định hình về cơ bản tư tưởng chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Về hành động có thể kể: tuyên truyền bằng sách báo, truyền đơn, diễn thuyết; phát động phong trào quyên góp tiền mua sắm vũ khí; xây dựng lực lượng quần chúng và các đội tự vệ, đội cảm tử; đẩy mạnh công tác binh vận (lúc này do Nhật giật dây nên Xiêm đòi thực dân Pháp phân định lại biên giới với Lào, Cao Miên và nổ ra chiến tranh Pháp - Xiêm; binh sĩ người Việt phản đối việc ra trận làm bia đỡ đạn cho thực dân Pháp. Quân số khoảng 20.000 người).

Lúc này, trong Xứ ủy còn có ý kiến chưa thật đồng tình với việc phát động khởi nghĩa vũ trang. Xứ ủy cử đồng chí Phan Đăng Lưu ra Bắc dự Hội nghị Trung ương lần thứ 7 và xin ý kiến Trung ương về vấn

đề này. Trong năm 1940, thực dân Pháp càng tăng cường lùng sục, bắt bớ và sát hại nhiều đảng viên cộng sản, gây cho Trung ương và Xứ ủy Nam kỳ nhiều thiệt hại lớn. Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ, Bí thư Xứ ủy Võ Văn Tần, Ủy viên Xứ ủy Nguyễn Hữu Tiến, Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn Nguyễn Thị Minh Khai... lần lượt bị chúng bắt.

Tuy nhiên, Hội nghị Xứ ủy họp ngày 15-11-1940 nhận định tuy địch tăng cường khủng bố nhưng mọi mặt phong trào vẫn phát triển, nhất là lực lượng vũ trang cách mạng tỏ thái độ rất quyết liệt nổi dậy. Mấy hôm sau, đồng chí Phan Đăng Lưu từ ngoài Bắc trở về chưa kịp truyền đạt ý kiến của Trung ương hoãn cuộc khởi nghĩa vì điều kiện khách quan và chủ quan đều chưa chín muồi, thì đã bị địch bắt. Và ngày 22-11-1940, thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn là nơi phát lệnh khởi nghĩa cho toàn Nam kỳ.

Nhưng điều vô cùng đáng tiếc là do bị lộ kế hoạch, địch đã tăng cường canh gác, lùng sục bắt bớ trong nội thành Sài Gòn suốt ngày 22-11-1940. Từ 21 giờ, các cuộc tuần tra của chúng bủa đi khắp các đường phố chính, kiểm soát giấy tờ những người từ ngoại thành vào thành phố, bắt giữ bất kỳ ai tình nghi. Các kho súng đạn đều khóa kỹ. Binh lính bị cấm trại triệt để, những người đang nghỉ phép cũng bị gọi về doanh trại.

Cuộc khởi nghĩa tại nội thành Sài Gòn đã không nổ ra, tất nhiên ảnh hưởng rất lớn tới các tỉnh. Các đội nghĩa quân của các địa phương theo kế hoạch kéo lên thành phố phối hợp hành động đợi mãi không nghe tiếng súng nổ, trời gần sáng đành phải quay về.

Tuy nhiên, mặc dù bọn cầm quyền Pháp đã đề phòng ngăn chặn, những vùng

ngoại ô kế cận Sài Gòn như Gò Vấp, Hóc Môn, Trung Quận, Cần Giuộc, Đức Hòa... cùng toàn Nam kỳ đã nổi dậy theo mệnh lệnh của Xứ ủy.

Hàng loạt tỉnh như Gia Định, Chợ Lớn, Thủ Dầu Một, Tân An, Mỹ Tho, Vĩnh Long, Cần Thơ, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Long Xuyên, Châu Đốc, Sa Đéc, Bạc Liêu, Cà Mau, Tây Ninh, Biên Hòa nổ súng từ 0 giờ ngày 23-11 với khí thế tấn công như vũ bão để giành quyền làm chủ. Nghĩa quân sát cánh cùng nhân dân nổi trống, mõ, tù và xông vào đồn bót cướp súng, đốt nhà việc, tịch thu con mợc và sổ sách, phá cầu đường, cắt dây điện thoại...

Ở Hóc Môn ta chiếm được tầng trệt của dinh quận, buộc địch rút lên tầng trên cố thủ. Đến 5 giờ ngày 23-11 trời sắp sáng và lính mã tà kéo đến chi viện, ta rút lui với 8 súng trường thu được.

Các quận Trung Quận, Đức Hòa, Cần Giuộc, Cần Đước của tỉnh Chợ Lớn nổi dậy đồng loạt trừng trị nhiều tên tặc có tội ác, đốt nhà việc. Cờ đỏ sao vàng lần đầu xuất hiện ở một số nơi.

Ở tỉnh Mỹ Tho trong 8 ngày đầu của cuộc nổi dậy, nghĩa quân làm chủ hầu như hoàn toàn một vùng rộng lớn nông thôn, gồm 75 làng. Nhân dân thành lập chính quyền cách mạng cấp tỉnh và nhiều tổng, nhiều làng, trưng cờ đỏ sao vàng, cờ búa liềm và khẩu hiệu trước trụ sở, thực hiện trấn áp phản cách mạng.

Ở Vĩnh Long, Vũng Liêm là quận duy nhất nổi dậy chiếm được lính, dinh quận, nhà bưu điện và làm chủ địa bàn cho đến ngày hôm sau. Đặc biệt, trưởng ban khởi nghĩa là đồng chí Bí thư Quận ủy Nguyễn Thị Hồng, 25 tuổi, chỉ huy rất dũng cảm

khi lực lượng địch từ Trà Vinh sang cứu viện, nghĩa quân Vũng Liêm đã bắn bị thương tên chủ tỉnh Bohn và hai tên khác. Ngoài ra, thị trấn Cái Ngang thuộc quận Tam Bình cũng nổi dậy với khí thế mạnh mẽ, giành thắng lợi gọn ghẽ. Tàu địch từ tỉnh lỵ Vĩnh Long kéo xuống, bị nghĩa quân căng dây kẽm ngang sông chặn tàu và dùng súng bắn. Tàu địch phải quay mũi trở về. Bọn tề phản động tại chỗ trốn chạy. Nhân dân cho hàng trăm xuồng ghe xuôi ngược nhiệt liệt hoan nghênh khởi nghĩa thắng lợi và làm chủ được 12 ngày.

Xa hơn là đảo Hòn Khoai và 5 hòn đảo nhỏ ở phía đông nam mũi Cà Mau khoảng 20 km. Đồng chí Phan Ngọc Hiến chỉ huy chi bộ Đảng và quần chúng nổi dậy, giết chết tên Olivier cai quản đảo. Đồng chí cầm cờ đỏ sao vàng trên ca nô, chạy vào đất liền báo tin thắng lợi.

Cuộc khởi nghĩa Nam kỳ đã giáng cho bộ máy cai trị thực dân Pháp một đòn đau đặng, hệ thống hành chính của chúng ở nông thôn bị rệu rã, tan rã trong nhiều ngày. Nhưng sự thiệt hại về mặt tinh thần mới thật nghiêm trọng. Giới cầm quyền thực sự hoang mang trước tinh thần đấu tranh cách mạng của nhân dân được thể hiện rất mạnh mẽ từ trước đến nay chúng không ngờ đến.

Với bản chất ngoan cố, chúng huy động cả quân đội chính quy trang bị vũ khí hiện đại như máy bay, xe tăng, tàu chiến, dùng cả quân lê dương để đàn áp, sát hại nhân dân một cách hết sức tàn bạo, với ý đồ “xóa sổ cộng sản một lần cho hết thủy”!

Gần 6.000 người, kể cả đảng viên cộng sản và nhân dân, bị bắt và bị giết. Bọn đồn bót, hương chức đều có quyền bắt người, khảo tra và giết không cần có

lệnh trên, không cần chứng cứ.

Ở Mỹ Tho, lính lê dương càn quét liên tục nhiều ngày, đặc biệt ở các làng mà chúng gọi là “trung tâm phiến loạn” càn triệt hạ. Máy bay đến ném bom giữa buổi chợ đông, làm chết hàng trăm người. Bọn ở dưới bộ thì châm lửa đốt nhà, xả súng bắn vào ghe xuồng.

Cùng với Mỹ Tho, các tỉnh Gia Định, Chợ Lớn, Tân An, Vĩnh Long cũng bị đàn áp, ruộng bỏ dửng dội. Bắt được người, địch xỏ dây kẽm qua bàn tay người bị bắt, dắt đi từng đoàn. Dã man hơn, chúng còn chôn người bị bắt dưới hố sâu chỉ để lộ cái đầu trên mặt đất, rồi lấy cuốc đẩy đầu họ. Bọn cầm quyền hề hả tin rằng 15 - 20 năm nữa cộng sản vẫn không ngóc đầu lên được.

Tất nhiên chúng đã lầm to.

Tuy nhiều cán bộ chủ chốt bị sát hại hoặc lưu đày, Xứ ủy tan vỡ, nhưng sức sống mãnh liệt của Đảng và tinh thần bất khuất của nhân dân vẫn như ngọn lửa thiêng không uy lực tàn bạo nào có thể dập tắt. Nhiều đội nghĩa quân vẫn giữ được tổ chức, rút về các căn cứ Mốp Xanh - Bo Bo (Đồng Tháp Mười), U Minh Thượng (Rạch Giá), U Minh Hạ (Bạc Liêu), Tân Uyên (Thủ Dầu Một)... lợi dụng địa hình hiểm trở để đánh địch đi càn quét, rèn dao đúc súng chờ thời cơ. Đầu năm 1941, các tỉnh Rạch Giá, Bạc Liêu, Gia Định, Mỹ Tho, Tân An, Thủ Dầu Một, Vĩnh Long, Cần Thơ, Châu Đốc, Long Xuyên, Rạch Giá lập lại được Tỉnh ủy, tiến tới thành lập được Liên tỉnh ủy miền Tây và Liên tỉnh ủy miền Đông.

Tại Đồng Tháp Mười, Xứ ủy mới do đồng chí Phan Văn Khỏe làm Bí thư được thành lập, rút kinh nghiệm về nguyên nhân thất bại của cuộc khởi nghĩa Nam kỳ

và bàn về việc tiếp tục chuẩn bị tiến hành cuộc khởi nghĩa lần thứ hai. Xứ ủy cũng chủ trương ra tờ báo *Giải phóng*, cứ nửa tháng ra một số.

Thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn cũng có Thành ủy mới do đồng chí Nguyễn Văn Kinh làm Bí thư, được chọn làm nơi đứng chân của Xứ ủy và báo *Giải phóng*, trung tâm của công tác chuẩn bị khởi nghĩa lần thứ hai...

Tròn 80 năm trôi qua, sự kiện oanh liệt Nam kỳ khởi nghĩa để lại nhiều kinh nghiệm quý về khởi nghĩa vũ trang, kinh nghiệm lớn nhất là muốn khởi nghĩa thành công phải có đủ các điều kiện khách quan và chủ quan chín muồi, trên cơ sở cuộc khủng hoảng chính trị - kinh tế diễn ra trong bộ máy thống trị của chủ nghĩa đế quốc và dựa vào cao trào cách mạng đã dâng lên trong cả nước. Nhưng cuộc khởi nghĩa Nam kỳ đã bộc lộ mâu thuẫn vô cùng sâu sắc

giữa toàn dân tộc ta với bọn đế quốc cướp nước và vạch rõ bộ mặt tàn ác của giới cầm quyền cùng lũ tay sai phản động. Tinh thần của cuộc khởi nghĩa Nam kỳ là tinh thần quật khởi của dân tộc Việt Nam, tinh thần cách mạng của nhân dân quyết đấu tranh chống đế quốc thống trị và phong kiến tay sai, là sự kế tục và phát huy truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất của tổ tiên, đặc biệt từ khi có Đảng lãnh đạo. Vì vậy, cuộc khởi nghĩa Nam kỳ được đánh giá là một trong những sự kiện báo hiệu cho cuộc khởi nghĩa toàn quốc sẽ diễn ra ít lâu sau.

Ngày 14-4-1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh số 163-SL tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất cho “Đội quân khởi nghĩa Nam bộ năm 1940, đã nổi lên chiến đấu oanh liệt với địch và đã biểu dương được ý chí quật cường của dân tộc”. Đây là sự ghi nhận trang trọng và phần thưởng vô cùng cao quý □

GÓP PHẦN SINH HOẠT CHI BỘ KHU PHỐ THIẾT THỰC VÀ HIỆU QUẢ

(Tiếp theo trang 36)

nhưng cũng cần có cách gợi ý, mời những đồng chí đó phát biểu quan điểm của mình để tạo nếp quen, hoặc chỉ ủy phân công đảng viên chuẩn bị nội dung trước khi sinh hoạt chuyên đề để tạo được sự sôi nổi, từ đó nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Thứ ba, khơi nguồn phát huy kinh nghiệm, sở trường, yếu tố tích cực của đảng viên trong chi bộ để việc sinh hoạt chi bộ ngày càng thiết thực, hiệu quả.

Đảng viên sinh hoạt chi bộ khu phố hiện nay ở nhiều lĩnh vực chuyên về, vì thế nếu cấp ủy, bí thư chi bộ chủ động khơi nguồn kinh nghiệm, hoặc tham vấn, phát huy

sở trường, yếu tố tích cực của đảng viên ở các mặt kinh tế, văn hóa, giáo dục, an ninh, dân vận, công tác đảng... thì chất lượng trong sinh hoạt chi bộ sẽ được nâng cao, không khí sinh hoạt của chi bộ sẽ sôi nổi, những ý kiến hiến kế, đóng góp trao đổi sẽ đa dạng, sát thực tế, cụ thể và có tính khả thi. Nói cách khác, trí tuệ tập thể trong chi bộ khu phố rất phong phú, nếu có sự lãnh đạo của chi ủy, bí thư chi bộ với phong cách cởi mở, dân chủ, lắng nghe và bảo đảm đúng quy định của Đảng, thì nhất định chất lượng sinh hoạt chi bộ khu phố sẽ được nâng cao, vai trò lãnh đạo ngày càng hiệu quả và thiết thực □

Kỷ niệm 80 năm cuộc khởi nghĩa Nam kỳ (23-11-1940 – 23-11-2020)

BÀI HỌC VỀ NHẬN ĐỊNH THỜI CƠ CÁCH MẠNG TRONG KHỞI NGHĨA NAM KỲ

ThS. PHẠM TẤN XUÂN TUỐC^(*)

Rạng sáng 23-11-1940, quần chúng cách mạng ở hầu hết các tỉnh Nam bộ nhất tề nổi dậy “Quyết một trận, quét đời nô lệ/Quảng máu xương, phá bẻ xiềng gông!”, đánh thẳng vào bộ máy cai trị của thực dân Pháp và bọn tay sai. Nhiều đồn bót bị hạ, nhiều công sở bị chiếm, nhiều cầu cống, đường sá bị phá. Chính quyền địch ở một số xã và quận tan rã. Chính quyền cách mạng thành lập và thực thi nhiều cải cách dân chủ. Ở Sài Gòn, do kế hoạch bị lộ, Pháp kịp thời đề phòng nên khởi nghĩa đã không diễn ra. Lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện và được kéo lên trước trụ sở chính quyền cách mạng. Đây là cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân Nam bộ do Xứ ủy Nam kỳ phát động và lãnh đạo, nằm ngoài chủ trương của Trung ương. Được tin Nam kỳ khởi nghĩa, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã chỉ thị cho các địa phương phối hợp hỗ trợ.

Với lập trường “chẳng dung thứ và chẳng hề dung thứ”, Toàn quyền Đông Dương De Coux đã huy động lực lượng tinh nhuệ hung hăng đàn áp. Để gieo rắc nỗi khiếp sợ, lũ quan chức và bọn sĩ quan

chỉ huy đều khuyến khích binh sĩ thẳng tay cướp bóc, đốt phá, hãm hiếp, bằng việc treo tiền thưởng, tặng “mê day”... Bầu không khí đau thương, tang tóc, hờn căm bao trùm cả vùng quê Nam bộ.

“Hỡi ôi! Việc chưa thành công,
Hôm nay máu chảy đỏ đồng Hậu Giang.

Giặc lòng, giặc đốt xóm làng,
Xác xơ cây cỏ, tan hoang cửa nhà.

Một vùng trắng bãi tha ma,
Lặng im, không một tiếng gà gáy trưa”.

(Bà má Hậu Giang - Tố Hữu)

Tính đến cuối tháng 1-1941 ở Nam kỳ đã có tổng cộng 7.048 người bị bắt giữ. Sau khi thẩm vấn, phân loại, số người bị địch xử bắn, bức hại đã lên đến hàng ngàn. Số còn lại, bị đày ra Côn Đảo hoặc giam cầm ở các trại Bà Rá, Tà Lài. Có thể nói, “từ khi Pháp sang thống trị nước ta, chưa có cuộc nổi dậy chống đối nào bị đế quốc Pháp xử tử hình, tù chung thân và các loại tù khác nhiều như cuộc khởi nghĩa Nam kỳ năm 1940”⁽¹⁾.

Nam kỳ khởi nghĩa thực sự là trang sử oanh liệt của “Nam bộ thành đồng” chứng tỏ rằng “Đồng bào ta quyết nói gót người xưa, phấn đấu hi sinhặng phá tan

^(*) Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II.

xiềng xích”⁽²⁾. Dù chưa thành công nhưng khởi nghĩa Nam kỳ đã để lại nhiều bài học vô giá. Trong đó, có bài học về nhận định thời cơ cách mạng.

Thời cơ cách mạng là thời điểm hội tụ cả điều kiện khách quan lẫn nhân tố chủ quan thuận lợi nhất cho cách mạng bùng nổ và thắng lợi. Điều kiện khách quan là những yếu tố được hình thành cùng với sự nảy sinh của các mâu thuẫn kinh tế, chính trị, xã hội. Khi các mâu thuẫn phát triển đến mức đòi hỏi phải giải quyết sẽ dẫn tới sự chín muồi của tình thế cách mạng. Còn nhân tố chủ quan là trình độ giác ngộ và trạng thái sẵn sàng của quần chúng; là năng lực của giai cấp lãnh đạo từ việc nhận định chính xác tình hình, chuẩn bị lực lượng đầy đủ, chọn đúng khẩu hiệu đấu tranh và đề ra phương pháp cách mạng phù hợp. Khi điều kiện khách quan xuất hiện sẽ thúc đẩy nhân tố chủ quan mau chóng lớn mạnh. Ngược lại, nhân tố chủ quan trưởng thành sẽ thúc đẩy sự biến đổi điều kiện khách quan, làm cho tình thế cách mạng mau chóng chín muồi. Sự cộng hưởng và cùng vận động của điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan tất yếu dẫn tới thời cơ cách mạng. Do vậy, để cách mạng thành công thì giai cấp lãnh đạo phải biết tạo lực, lập thế và tranh thời. Tích cực, chủ động xây dựng thực lực, biết đặt cách mạng vào thế lợi và đẩy kẻ thù vào thế bất lợi nhằm phá lực của địch, tăng lực của ta. Lực và thế vận động sẽ tạo ra thời cơ. Theo dõi thời cuộc, phát hiện và chọn đúng thời cơ thì thế và lực cách mạng sẽ phát huy tác

dụng cao nhất, đưa cách mạng đến thành công to nhất.

Theo Hồ Chí Minh, có 2 lý do chính dẫn tới các cuộc khởi nghĩa Nam kỳ, Bắc Sơn, Đô Lương thất bại là “cơ hội chưa chín” và “dân ta chưa hiệp lực đồng tâm”⁽³⁾. Các tác giả của công trình *Lịch sử Nam kỳ khởi nghĩa* thì nhận định: “Cuộc khởi nghĩa Nam kỳ nổ ra khi tình thế cách mạng đã xuất hiện, nhưng chưa đủ điều kiện chín muồi cho cuộc tổng khởi nghĩa trong phạm vi Nam kỳ và cả nước”⁽⁴⁾.

Tình thế cách mạng là toàn bộ những điều kiện khách quan thể hiện cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị của một chế độ xã hội nhất định và quyết định khả năng nổ ra một cuộc cách mạng xã hội.⁽⁵⁾ Theo Lenin, có 3 biểu hiệu để nhận diện như sau: các giai cấp thống trị không thể nào duy trì được nền thống trị của mình dưới một hình thức bất di bất dịch; nỗi cùng khổ và quần bách của các giai cấp bị áp bức trở nên nặng nề hơn mức bình thường; do những nguyên nhân nói trên, tính tích cực của quần chúng được nâng cao rõ rệt.

Cuối năm 1939 đầu năm 1940, những dấu hiệu của tình thế cách mạng đã bắt đầu xuất hiện ở một số địa phương trên cả nước. Tháng 9-1939, Thế chiến II bùng nổ. Tháng 6-1940, Đức tấn công và nhanh chóng đánh bại quân Pháp. Ở Đông Dương, thực dân Pháp thi hành ngay chính sách thời chiến, phát xít hóa bộ máy thống trị, thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng, tập trung lực lượng đánh vào Đảng Cộng sản, ban bố lệnh tổng động viên, thực hiện chính sách “kinh

tế chỉ huy” nhằm tăng cường vết sức người, sức của để phục vụ chiến tranh. Hơn 7 vạn thanh niên bị bắt sang Pháp làm bia đỡ đạn. Chỉ một ngày sau khi quân Nhật đánh Lạng Sơn và đổ bộ lên Hải Phòng, Pháp ký hiệp định đầu hàng (ngày 23-9-1940). Tình cảnh “một cổ hai tròng” làm cho đời sống nhân dân cả thành thị lẫn nông thôn ngày càng cơ cực, bần cùng. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với Pháp - Nhật gay gắt hơn bao giờ hết. Tâm trạng chung của một bộ phận đảng viên và quần chúng là mong chờ Đảng hiệu triệu để vùng lên lật đổ ách thống trị của ngoại bang.

Quán triệt chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương 6 (tháng 11-1939), tháng 3-1940, Thường vụ Xứ ủy Nam kỳ xây dựng Đề cương về cách mạng Nam kỳ. Tuy bị thiệt hại khá nặng nề sau đợt khủng bố trong tháng 9-1939, nhưng do làm tốt công tác phát triển đảng nên từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 10, số đảng viên ở Nam kỳ tăng 60%. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế lan khắp các tỉnh, đang thống nhất lên toàn xứ. Nhiều tỉnh đã thành lập đội tự vệ tổ chức rèn luyện võ nghệ, sắm sửa vũ khí. Các cuộc biểu tình chống khủng bố, tăng thuế, bắt lính... diễn ra sôi nổi trong nhân dân và binh lính. Do làm tốt công tác binh vận mà phần lớn trong số 15.000 binh lính người Việt đóng ở Sài Gòn sẵn sàng phối hợp nổi dậy⁽⁶⁾. Đây là cơ sở để Hội nghị đại biểu toàn xứ của Xứ ủy Nam kỳ (từ ngày 21 đến 23-9-1940) quyết định khởi nghĩa.

Tuy tình thế cách mạng đã mạnh

nha xuất hiện nhưng nhân tố chủ quan chưa lớn mạnh đủ để khởi nghĩa nổ ra. Trong *Báo cáo của Việt Nam gửi Quốc tế Cộng sản* (ngày 2-7-1940), Nguyễn Ái Quốc nhận định: “Những điều kiện khách quan cho phép chúng tôi có hi vọng thành công. Song, lực lượng chủ quan - lực lượng của Đảng còn quá yếu... một đảng mới mười tuổi lại trải qua hai lần khủng bố lớn, số cán bộ có kinh nghiệm đấu tranh hiện còn đang rên xiết trong tù ngục, khiến đảng viên và quần chúng như “rắn không đầu”, không thể tận dụng cơ hội tốt ‘nghìn năm có một’”⁽⁷⁾. Thực trạng này cũng được Nghị quyết Trung ương 7 (tháng 11-1940) phản ánh “đến tháng 10-1940, số đảng viên ở Trung, Nam, Bắc kỳ còn ít ỏi quá..., thành phần công nhân của Đảng đã kém lại kém thêm..., trình độ hiểu biết phổ thông kém, trình độ lý luận và công tác của các đồng chí cũng chậm phát triển”⁽⁸⁾. Hơn nữa, trước và cận ngày diễn ra khởi nghĩa, nhiều lãnh đạo của Trung ương, Xứ ủy, Thành ủy lần lượt bị bắt, đã ảnh hưởng trực tiếp đến tư tưởng của đảng viên cùng quần chúng cũng như công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trước và trong khởi nghĩa.

Số đông quần chúng cũng chưa ngã hẳn về phía cách mạng và sẵn sàng quyết một trận sống mái với kẻ thù. Tuy đã có cơ sở và ảnh hưởng của Đảng ngày càng lan rộng trong quần chúng nhưng “đừng mộng tưởng rằng Đảng đã có cơ sở vững vàng trong quảng đại quần chúng. Những tầng lớp dân chúng rất đông đảo, rất lớn lao còn giữ thái độ

bằng quan lãnh đạo hoặc bị quan rụt rè”⁽⁹⁾. Do vậy, khi binh lính người Việt bị cầm trại và tước vũ khí, cơ quan đầu não của địch không bị chiếm giữ thì sự nổi dậy của quần chúng ở các đô thị, tỉnh lỵ cũng không diễn ra.

Cách mạng là sáng tạo và thước đo sự sáng tạo là tính hiệu quả. Để tránh thất bại, người lãnh đạo không chỉ có nhiệt tình, dũng khí, quyết đoán mà còn phải có tri thức, tầm nhìn và mưu lược. Lenin từng huấn thị: “Một người không biết chữ là người đứng ngoài chính trị”.

Khởi nghĩa Nam kỳ tuy chưa thành công nhưng sự hi sinh vì độc lập của hàng ngàn cán bộ, đảng viên, đồng bào không phải là vô ích. Từ việc rút ra bài học về nhận định thời cơ mà Hồ Chí Minh và Đảng ta có sự chỉ đạo đúng đắn trong giai đoạn tiền khởi nghĩa. Cuối tháng 9-1944, Người ra lệnh hoãn cuộc khởi nghĩa Cao Bằng bởi thời kỳ toàn dân khởi nghĩa chưa tới và chỉ đạo khẩn trương tạo lực cho cách mạng như: phát triển đảng, củng cố các hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh, xây dựng lực lượng vũ trang, lập căn cứ địa cách mạng...

Thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là kết quả của nhiều nguyên nhân mà nhận định thời cơ, dù là tác nhân gián tiếp nhưng giữ vai trò then chốt. Nhận định đúng tình hình, tiên đoán đầy đủ các triển vọng, dự kiến chính xác mọi tình huống, lường trước tất cả các khả năng là cơ sở để Hồ Chí Minh cùng Đảng ta chủ động vạch ra đường lối, xây dựng phương án phù hợp, góp phần làm nên

những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1945 - 1975).

Hiện nay, trước xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng với sự cạnh tranh lợi ích giữa các quốc gia ngày càng gay gắt, để bảo vệ độc lập, chủ quyền và đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững theo con đường xã hội chủ nghĩa, trước hết cần phải làm thật tốt công tác “dự báo tình hình và xu thế phát triển của thế giới, khu vực và trong nước, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước” như Đại hội Đảng lần thứ X đã nhận định □

⁽¹⁾ Trần Giang, Nam kỳ khởi nghĩa 23 tháng mười một năm 1940, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.304.

⁽²⁾ Bài Kính cáo đồng bào, ký tên Nguyễn Ái Quốc, ngày 6-6-1941. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.229.

⁽³⁾ Bài Kính cáo đồng bào, sđd, tr.230.

⁽⁴⁾ Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Lịch sử khởi nghĩa Nam kỳ, Lịch sử khởi nghĩa Nam kỳ, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.516-517.

⁽⁵⁾ Từ điển Triết học, Nxb. Tiến bộ, Moskva, 1986, tr.580.

⁽⁶⁾ Dương Trung Quốc, Việt Nam những sự kiện lịch sử (1919 - 1945), Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr.321.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, sđd, tr.204.

⁽⁸⁾ Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử khởi nghĩa Nam kỳ, sđd, tr.646-647.

⁽⁹⁾ Hội đồng chỉ đạo biên soạn Lịch sử khởi nghĩa Nam kỳ, sđd, tr.583-584.

Kỷ niệm 90 năm Truyền thống MTTQ Việt Nam (18-11-1930 – 18-11-2020)

NHỚ “ÔNG HAI MẶT TRẬN”

BÙI HIỂN

Mỗi khi nhắc tới ngày thành lập Mặt trận là tôi lại nhớ tới câu chuyện về “ông Hai Mặt trận”. Hôm đó, tôi vừa ra đến cổng bảo vệ cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM thì thấy một người phụ nữ chừng hơn 60 tuổi đi vào xin gặp “ông Hai Mặt trận”. Nghe người phụ nữ nói vậy, tôi nghĩ ngay đến ông Lê Khắc Bình, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố vì mọi người thường gọi ông là “ông Hai”. Tôi hỏi người phụ nữ gặp ông để làm gì thì bà nói: “Gặp ông Hai Mặt trận để xin ít tiền mua vé xe về quê”. Tôi hỏi: “Bà ở đâu và vì sao lại đến xin tiền ông Hai Mặt trận?”. Bà nói quê ở Long An, đi thăm con trai đang là bộ đội, khi quay trở về thì bị kẻ xấu móc túi lấy hết tiền, một người đi đường thương tình đã chỉ bà đến Mặt trận thành phố để xin “ông Hai” cho tiền mua vé xe về nhà. Nhìn người phụ nữ dáng vẻ nông dân thật thà, chất phác, tôi tin câu chuyện mất tiền của bà và đề xuất lãnh đạo duyệt chi cho bà 50.000 đồng. Khi thấy tôi cầm 50.000 đồng, bà nói: “Sao cậu cho tôi nhiều tiền thế, tôi chỉ cần 40.000 đồng để mua vé xe và mua trầu cau ăn thôi”. Tôi nói với bà số tiền này là để bà mua vé xe, mua trầu cau và để mua cơm ăn nữa chứ. Nghe tôi nói vậy, bà nhận tiền và cảm ơn mọi người rồi ra về.

Sau khi người phụ nữ đó ra về, tôi nghĩ mãi cái tên “ông Hai Mặt trận” mà

một phụ nữ không quen biết đã gọi ông Lê Khắc Bình. Có lẽ do khi làm Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM, ông đã có công trong Cuộc vận động “Vì người người nghèo” nên được nhiều người biết đến. Ông Hai Bình cũng là người tìm hướng đi cho Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” đạt nhiều kết quả. Hồi đó, Cuộc vận động này mới được triển khai thực hiện nên còn nhiều lúng túng. Với trách nhiệm là Trưởng ban Chỉ đạo Cuộc vận động của thành phố, ông đã dành nhiều thời gian đi cơ sở để “học hỏi” kinh nghiệm thực tế. Nhờ những chuyến “vi hành” đó mà ông Hai Bình đã tìm ra lời giải cho Cuộc vận động này. Ông đã chỉ đạo quận huyện, phường xã các nội dung hoạt động cụ thể ở khu phố, ấp, nên hàng trăm khu phố, ấp tiên tiến, xuất sắc được xây dựng, trong đó không có tệ nạn xã hội, không chiếm dụng lòng lề đường làm nơi buôn bán, 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường... Cuộc vận động cũng đã xây dựng hàng trăm căn nhà tình thương cho hộ nghèo, bê tông hóa hàng vạn mét đường giao thông trong các khu phố, ấp nên việc đi lại của người dân thuận tiện hơn. Đó là những gì người dân ở khu phố, ấp dễ nhìn thấy nhất và cũng dễ nhớ nhất.

Trong suốt thời gian làm công tác Mặt trận, điều làm tôi nhớ mãi đó là phong

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-9-2020 đến ngày 20-10-2020)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Nguyễn Minh Nhựt	Phó Bí thư Quận ủy, Phó Chủ tịch UBND quận Bình Tân	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận Bình Tân
2	Lê Thị Ngọc Dung	Quận ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường An Lạc A, quận Bình Tân	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận Bình Tân
3	Nguyễn Việt Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV	Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV
4	Hoàng Song Hà	Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận Bình Thạnh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH MTV
5	Đinh Khắc Huy	Trưởng ban Quản lý đầu tư xây dựng Khu Đô thị Tây Bắc thành phố	Chỉ định giữ chức Phó Bí thư Quận ủy; giới thiệu để HĐND quận Bình Thạnh bầu giữ chức Chủ tịch UBND quận Bình Thạnh
6	Nguyễn Văn Hồng	Phó Bí thư Huyện ủy Cần Giờ	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ
7	Nguyễn Ngọc Xuân	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Cần Giờ	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND huyện Cần Giờ
8	Phan Nguyễn Thanh Vân	Phó Giám đốc Bệnh viện Truyền máu huyết học thành phố	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

► cách làm việc và tình cảm của ông Hai Bình dành cho cán bộ nhân viên trong cơ quan. Là cán bộ giúp việc nhưng tôi vẫn được ông gọi tham gia cuộc họp của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” thành phố. Tôi đã nêu một số mô hình mới hiệu quả ở phường xã, quận huyện, ông đã chú ý lắng nghe và bổ sung vào chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo. Khi làm tờ trình thực hiện chính sách với người có công, nhất là chính sách nhân sĩ trí thức tiêu biểu, ông hỏi tôi: “Nhân sĩ là gì?”. Tôi trả lời: “Nhân sĩ là người có uy tín, tiêu biểu cho dân tộc, tôn giáo, trí thức và công thương gia, có thành tích đặc biệt xuất sắc trong xây dựng khối đại đoàn kết

dân tộc”. Ông còn yêu cầu tôi ký “nháy” trong một số văn thư của Mặt trận khi gửi Thành ủy, UBND thành phố.

Ông Lê Khắc Bình là cán bộ miền Nam tập kết ra miền Bắc năm 1954 nên ông luôn quan tâm thăm hỏi và tạo điều kiện để tôi kết hợp thực hiện nhiệm vụ của cơ quan với thăm cha mẹ già ở ngoài Bắc.

Ông Lê Khắc Bình sinh năm 1931 tại quận Gò Vấp, được kết nạp vào Đảng năm 1954, từng là Giám đốc Sở Thương nghiệp rồi Phó Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch HĐND thành phố và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM. Ông cũng từng là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, đại biểu Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Quốc hội. Ông mất năm 2001 □